



Ký bởi: \*.phuyen.gov.vn

Ngày ký: 26/12/2024 10:40:13 +0700

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



# CÔNG BÁO

Tỉnh Phú Yên

Số 52 + 53 + 54

Ngày 05 tháng 12 năm 2024

## MỤC LỤC

Trang

### VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

#### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

22/11/2024	Quyết định số 1616/QĐ-UBND Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Phú Yên	3
22/11/2024	Quyết định số 1614/QĐ-UBND Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực điện lực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	6
28/11/2024	Quyết định số 1641/QĐ-UBND Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế	10
02/12/2024	Quyết định số 1655/QĐ-UBND Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan nhà nước trong lĩnh vực văn phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Văn phòng UBND tỉnh Phú Yên	12
04/12/2024	Quyết định số 1662/QĐ-UBND Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	30
05/12/2024	Quyết định số 1670/QĐ-UBND Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hoá, mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng	125

quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:1616/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 22 tháng 11 năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Phú Yên

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1858/QĐ-LĐTBXH ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 128/TTr-SLĐTBXH ngày 20 tháng 11 năm 2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 04 thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trên địa bàn tỉnh (Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Sở Lao động -Thương binh và Xã hội có trách nhiệm cập nhật thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và tích hợp dữ liệu để công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh theo đúng quy định (chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành); thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền và nhiệm vụ, công khai các thủ tục hành chính liên quan tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và trên Trang thông tin điện tử của đơn vị.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đào Mỹ**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC BẢO TRỢ  
XÃ HỘI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC  
CỦA SỞ LAO ĐỘNG-THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số:1616/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2024  
của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>I</b>						
<b>Lĩnh vực Bảo trợ xã hội</b>						
1	Cấp giấy xác nhận quá trình thực hành công tác xã hội	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, phường 4, TP. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	Không	Nghị định số 110/2024/NĐ-CP ngày 30/8/2024 của Chính phủ về công tác xã hội.	Những nội dung còn lại thực hiện theo Quyết định số 1858/QĐ-LĐTBXH ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
2	Cấp (mới) giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">http://dichvucong.phuyen.gov.vn</a>	Không	Nghị định số 110/2024/NĐ-CP ngày 30/8/2024 của Chính phủ về công tác xã hội.	
3	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	Nghị định số 110/2024/NĐ-CP ngày 30/8/2024 của Chính phủ về công tác xã hội.	
4	Đăng ký hành nghề công tác xã hội tại Việt Nam đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	Nghị định số 110/2024/NĐ-CP ngày 30/8/2024 của Chính phủ về công tác xã hội.	

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN

Số:1614/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Yên, ngày 22 tháng 11 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực  
điện lực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3056/QĐ-BCT ngày 18/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 42/TTr-SCT ngày 20 tháng 11 năm 2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 03 thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực điện lực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương (có Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

- Sở Công Thương có trách nhiệm cập nhật thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và tích hợp dữ liệu để công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo quy định (chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành); niêm yết, công khai các thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và trên Trang

thông tin điện tử của Sở; thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo quy định.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông rà soát, thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (*địa chỉ: dichvucong.phuyen.gov.vn*) theo danh mục thủ tục hành chính tại Điều 1 (chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành).

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Tấn Hồ**

**Phụ lục 1****DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC ĐIỆN LỰC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số:1614/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)

**I. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành (03 TTHC)**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>Lĩnh vực điện lực</b>						
1	Cấp giấy chứng nhận đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, phường 4, TP. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">http://dichvucong.phuyen.gov.vn</a> - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không quy định	- Nghị định số 135/2024/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ.	- Những nội dung còn lại được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 3056/QĐ-BCT ngày 18/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương
2	Điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, phường 4, TP. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh	Không quy định	- Nghị định số 135/2024/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy	- Những nội dung còn lại được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 3056/QĐ-BCT ngày 18/11/2024 của Bộ trưởng Bộ



	tiêu thụ có đầu nối với hệ thống điện quốc gia		tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">http://dichvucong.phuyen.gov.vn</a> - Qua dịch vụ bưu chính công ích.		định cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ.	Công Thương
3	Thông báo phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đầu nối với hệ thống điện quốc gia	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, phường 4, TP. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">http://dichvucong.phuyen.gov.vn</a> - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không quy định	- Nghị định số 135/2024/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ.	- Những nội dung còn lại được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 3056/QĐ-BCT ngày 18/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:1641/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 28 tháng 11 năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực  
Dược phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định 3493/QĐ-BYT ngày 19/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc bãi bỏ thủ tục hành chính trong lĩnh vực dược phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế quy định tại Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật giá;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 114/TTr-SYT ngày 27/11/2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 01 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế quy định tại Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật giá (theo phụ lục đính kèm).

**Điều 2.** Sở Y tế có trách nhiệm cập nhật, không công khai thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo đúng quy định (chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành).

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Y tế; và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Mỹ

**Phụ lục**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BỎ TRONG LĨNH VỰC DƯỢC PHẨM**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1641/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2024*  
*của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)*

<b>STT</b>	<b>Số hồ sơ TTHC</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ</b>
1	1.003613.000.00.00.H45	Kê khai lại giá thuốc sản xuất trong nước	Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật giá

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:1655/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 02 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan nhà nước  
trong lĩnh vực văn phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý  
của Văn phòng UBND tỉnh Phú Yên

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ  
tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội  
bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 207/KH-UBND ngày 30/10/2022 của UBND tỉnh về việc  
rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước  
giai đoạn 23022-2025 trên địa bàn tỉnh Phú Yên;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 06 thủ tục hành chính nội bộ  
giữa các cơ quan nhà nước trong lĩnh vực văn phòng thuộc phạm vi quản lý của  
Văn phòng UBND tỉnh Phú Yên (Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan,  
tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Tấn Hồ**

**Phụ lục I**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ GIỮA CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC**  
**TRONG LĨNH VỰC VĂN PHÒNG THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ**  
**CỦA VĂN PHÒNG UBND TỈNH PHÚ YÊN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1655/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2024  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ**

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính nội bộ</b>	<b>Cơ quan thực hiện</b>
	<b>Lĩnh vực công tác văn phòng</b>	
1	Ban hành Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;	Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban, ngành
2	Ban hành Quyết định công bố thủ tục hành chính được giao quy định hoặc quy định chi tiết trong văn bản quy phạm pháp luật của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban, ngành
3	Rà soát, đánh giá chất lượng dữ liệu thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia.	Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban, ngành
4	Rà soát, phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính theo kế hoạch hàng năm.	Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban, ngành
5	Rà soát, đánh giá, tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính để cung cấp dịch vụ công trực tuyến và tích hợp, kiểm thử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh.	Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban, ngành
6	Cập nhật thông tin về tình hình thực hiện nhiệm vụ các địa phương được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.	Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban, ngành

## **PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ**

### **1. Thủ tục: Ban hành Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**

#### **Trình tự thực hiện:**

a) Trên cơ sở Quyết định công bố của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan chuyên môn về ngành, lĩnh vực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Tờ trình, dự thảo Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính và gửi đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Phòng Nội chính thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm giúp Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm soát về hình thức, nội dung Quyết định công bố sau khi nhận được hồ sơ trình ban hành Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính.

Trường hợp dự thảo Quyết định công bố đáp ứng đủ điều kiện về nội dung và hình thức, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký, ban hành.

Trường hợp dự thảo Quyết định công bố chưa đáp ứng đủ điều kiện về nội dung và hình thức, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh gửi cơ quan, đơn vị dự thảo Quyết định công bố ý kiến góp ý để hoàn thiện dự thảo chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ trình ban hành Quyết định công bố.

c) Cơ quan dự thảo Quyết định công bố nghiên cứu, tiếp thu, giải trình, hoàn thiện dự thảo Quyết định công bố để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký, ban hành chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản góp ý. Văn bản tiếp thu, giải trình được bổ sung kèm theo hồ sơ hoàn thiện trình ban hành Quyết định công bố.

d) Quyết định công bố sau khi được ký, ban hành phải gửi đến Cục Kiểm soát thủ tục hành chính thuộc Văn phòng Chính phủ (bản điện tử thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính) và các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành; đồng thời công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và tích hợp dữ liệu để công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định.

**Cách thức thực hiện:** Trực tuyến qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành UBND tỉnh Phú Yên.

#### **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình;
- Dự thảo Quyết định và danh mục thủ tục hành chính được sắp xếp theo thứ tự thẩm quyền và lĩnh vực giải quyết;
- Văn bản tiếp thu, giải trình được bổ sung kèm theo hồ sơ hoàn thiện trình ban hành Quyết định công bố (đối với dự thảo Quyết định công bố chưa đáp ứng đủ điều kiện về nội dung và hình thức).

b) Số lượng: 01 bộ

**Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc đối với trường hợp dự thảo Quyết định công bố đáp ứng đủ điều kiện về nội dung và hình thức; 08 ngày làm việc

đối với trường hợp dự thảo Quyết định công bố chưa đáp ứng đủ điều kiện về nội dung và hình thức.

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh

**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh;

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng UBND tỉnh (Phòng Nội chính);

+ Cơ quan phối hợp thực hiện TTHC: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.

**Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định công bố danh mục TTHC của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

**Phí, lệ phí (nếu có):** Không

**Tên mẫu đơn, tờ khai:**

Mẫu Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính (Ban hành kèm theo Phụ lục III - Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Không

**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính.

- Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP.

- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Văn phòng Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

**MẪU QUYẾT ĐỊNH CÔNG BỐ DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
(Kèm theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ)

**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**TỈNH A**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../QĐ-UBND

....., ngày .... tháng ... năm 20...

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở X/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh A**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày tháng năm 2015;  
Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số /2017/NĐ-CP ngày tháng năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số .../2017/TT-VPCP ngày... tháng ... năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở X,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở X/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh A.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày .....(đúng vào ngày văn bản quy phạm pháp luật có nội dung quy định về TTHC có hiệu lực thi hành).

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành; UBND các huyện (quận, thị xã, thành phố); UBND các xã (phường, thị trấn) và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- ....
- Lưu: ....

**CHỦ TỊCH**

(Ký tên, dấu)  
**Nguyễn Văn A**



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI  
QUYẾT CỦA SỞ X/UBND CẤP HUYỆN/UBND CẤP XÃ TỈNH A**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số ...../QĐ-UBND ngày... tháng... năm ... của  
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh A)

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện <sup>1</sup>	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
<b>I. Lĩnh vực A</b>					
01					
02					
<b>II. Lĩnh vực B</b>					

**B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
<b>I. Lĩnh vực A</b>					
01					
02					
<b>II. Lĩnh vực B</b>					

**C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
<b>I. Lĩnh vực A</b>					
01					
02					
<b>II. Lĩnh vực B</b>					

**2. Thủ tục: Ban hành Quyết định công bố thủ tục hành chính được giao quy định hoặc quy định chi tiết trong văn bản quy phạm pháp luật của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh**

**Trình tự thực hiện:** Quy trình xây dựng, ban hành Quyết định công bố như sau:

1. Đối với Quyết định công bố thủ tục hành chính được giao quy định hoặc quy định chi tiết trong văn bản quy phạm pháp luật của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành:

<sup>1</sup> Ghi rõ cơ quan thực hiện, địa điểm thực hiện thủ tục hành chính. Đối với TTHC có nhiều cơ quan cùng cấp có thẩm quyền giải quyết, đề nghị ghi rõ tên của từng cơ quan và địa điểm thực hiện, ví dụ: thủ tục thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng, ghi rõ: Sở Xây dựng (đối với công trình.....), địa chỉ ( số ,.....); Sở Giao thông vận tải (đối với công trình .....), địa chỉ (số ,.....); Sở Nông nghiệp và PTNT (đối với công trình ....), địa chỉ (số ,.....); Sở Công Thương (đối với công trình ....), địa chỉ (số .....,.....) Đối với trường hợp cơ quan được phân cấp, ủy quyền thì cơ quan đó ở cấp nào thì ghi rõ tên cơ quan, nội dung được phân cấp hoặc ủy quyền, địa điểm thực hiện của cơ quan đó.

Quyết định công bố thủ tục hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phải được ban hành chậm nhất trước 05 làm việc ngày tính đến ngày văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính có hiệu lực thi hành.

a) Cơ quan chuyên môn về ngành, lĩnh vực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Tờ trình, dự thảo Quyết định công bố thủ tục hành chính và gửi đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để trình ký, ban hành Quyết định công bố chậm nhất trước 08 ngày tính đến ngày văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính có hiệu lực thi hành.

b) Căn cứ vào Quyết định công bố của bộ, cơ quan ngang bộ và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, Phòng Nội chính thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm giúp Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm soát về hình thức, nội dung dự thảo Quyết định công bố sau khi nhận được hồ sơ trình ban hành Quyết định công bố.

Trường hợp dự thảo Quyết định công bố đáp ứng đủ điều kiện về nội dung và hình thức, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Trường hợp dự thảo Quyết định công bố chưa đáp ứng đủ điều kiện về nội dung và hình thức, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh gửi cơ quan, đơn vị dự thảo Quyết định công bố ý kiến góp ý để hoàn thiện dự thảo chậm nhất sau 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ trình Quyết định công bố.

c) Cơ quan dự thảo Quyết định công bố nghiên cứu, tiếp thu, giải trình, hoàn thiện dự thảo Quyết định công bố để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chậm nhất sau 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản góp ý. Văn bản tiếp thu, giải trình được bổ sung kèm theo hồ sơ hoàn thiện trình ban hành Quyết định công bố.

2. Đối với văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành, quy trình công bố thủ tục hành chính như sau:

a) Các cơ quan chuyên môn về ngành, lĩnh vực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật dự thảo Quyết định công bố ngay trong quá trình dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính.

b) Sau khi văn bản quy phạm pháp luật được ký ban hành, cơ quan, đơn vị dự thảo quyết định công bố gửi hồ sơ trình ban hành quyết định công bố gồm: Tờ trình, dự thảo quyết định công bố đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Căn cứ vào Quyết định công bố của bộ, cơ quan ngang bộ và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, Phòng Nội chính giúp Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm soát về hình thức, nội dung dự thảo Quyết định công bố sau khi nhận được hồ sơ trình ban hành Quyết định công bố.

Trường hợp dự thảo Quyết định công bố đáp ứng đủ điều kiện về nội dung và hình thức, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký, ban hành.

Trường hợp dự thảo Quyết định công bố chưa đáp ứng đủ điều kiện về nội dung và hình thức, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh gửi cơ quan, đơn vị dự thảo Quyết định công bố ý kiến góp ý để hoàn thiện dự thảo.

Cơ quan, đơn vị dự thảo Quyết định công bố hoàn thiện Quyết định công bố trên cơ sở ý kiến góp ý của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký, ban hành chậm nhất sau 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản góp ý.

Quyết định công bố sau khi được ký, ban hành phải gửi đến Cục Kiểm soát thủ tục hành chính thuộc Văn phòng Chính phủ (bản điện tử thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính) và các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành; đồng thời công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và tích hợp dữ liệu để công khai trên cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định.

**Cách thức thực hiện:** Trực tuyến qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành UBND tỉnh Phú Yên.

**Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ

- Tờ trình;
- Dự thảo Quyết định công bố thủ tục hành chính (bao gồm danh mục TTHC và nội dung cụ thể của từng TTHC và các tài liệu khác kèm theo nếu có);
- Văn bản tiếp thu, giải trình được bổ sung kèm theo hồ sơ hoàn thiện trình ban hành Quyết định công bố (đối với dự thảo Quyết định công bố chưa đáp ứng đủ điều kiện về nội dung và hình thức).

b) Số lượng: 01 bộ

**Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc đối với trường hợp dự thảo Quyết định công bố đáp ứng đủ điều kiện về nội dung và hình thức. 08 ngày làm việc đối với trường hợp dự thảo Quyết định công bố chưa đáp ứng đủ điều kiện về nội dung và hình thức.

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

- + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh.
- + Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng UBND tỉnh (Phòng Nội chính).
- + Cơ quan phối hợp thực hiện TTHC: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.

**Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định công bố TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh

**Phí, lệ phí (nếu có):** Không

**Tên mẫu đơn, tờ khai:**

Mẫu Quyết định công bố thủ tục hành chính (Ban hành kèm theo Phụ lục II - Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ).

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Không

**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

- Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Văn phòng Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.
- Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.
- Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

**MẪU QUYẾT ĐỊNH CÔNG BỐ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA CHỦ  
TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP TỈNH**

*(Kèm theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ  
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ)*

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH A**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../QĐ-UBND

....., ngày .... tháng ... năm 20....

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực .... thuộc thẩm quyền giải quyết  
của Sở X/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh A  
CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày tháng năm 2015;  
Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của  
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số /2017/NĐ-  
CP ngày tháng năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của  
các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số.../2017/TT-VPCP ngày... tháng ... năm 2017 của Bộ  
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ  
tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở X,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính lĩnh vực ...  
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở X/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh A.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ..... (*đúng vào  
ngày văn bản quy phạm pháp luật có nội dung quy định về TTHC có hiệu lực thi  
hành*).

Bãi bỏ... (ghi rõ các nội dung công bố hết hiệu lực khi Quyết định này có  
hiệu lực thi hành) tại Quyết định số ....

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ  
trưởng các Sở, Ban, Ngành; UBND các huyện (quận, thị xã, thành phố); UBND  
các xã (phường, thị trấn) và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm  
thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KS TTHC, Văn phòng Chính  
phủ;
- ...
- Lưu: ....

**CHỦ TỊCH**

*(Ký tên, dấu)*  
**Nguyễn Văn A**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ... THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ X/UBND CẤP HUYỆN/UBND CẤP XÃ TỈNH A**

(Ban hành kèm theo Quyết định số ...../QĐ-UBND ngày... tháng... năm... của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh A)

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở X/UBND cấp huyện/UBND cấp xã**

STT	Tên thủ tục hành chính
<b>I. Lĩnh vực...</b>	
1	Thủ tục a
2	Thủ tục b
n	.....
<b>II. Lĩnh vực...</b>	
1	Thủ tục c
2	Thủ tục d
n	.....

**2. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở X/UBND cấp huyện/UBND cấp xã**

STT	Số hồ sơ TTHC <sup>(1)</sup>	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế <sup>(2)</sup>
<b>I. Lĩnh vực...</b>			
1		Thủ tục a	
2		Thủ tục b	
n		.....	
<b>II. Lĩnh vực...</b>			
1		Thủ tục c	
2		Thủ tục d	
n		.....	

**Chú thích:**

<sup>(1)</sup> Số hồ sơ TTHC (trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính) của thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung.

<sup>(2)</sup> Nêu rõ tên, số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành và trích yếu của các văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung.

**3. Danh mục thủ tục hành chính được thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở X/UBND cấp huyện/UBND cấp xã**

STT	Số hồ sơ TTHC <sup>(1)</sup>	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế <sup>(2)</sup>	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
<b>I. Lĩnh vực .....</b>						
1		Thủ tục a	Thủ tục a1			
n		.....	.....			
<b>II. Lĩnh vực .....</b>						
1		Thủ tục c	Thủ tục cd1			
2		Thủ tục d				
n		.....	.....			
<b>III. Lĩnh vực .....</b>						
1		Thủ tục đ	Thủ tục đ1			

2			Thủ tục đ2			
n		.....	.....			

**Chú thích:**

(1) Số hồ sơ TTHC (trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính) của thủ tục hành chính được thay thế.

(2) Nêu rõ tên, số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành và trích yếu của các văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung thay thế.

**4. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở X/UBND cấp huyện/UBND cấp xã**

STT	Số hồ sơ TTHC <sup>(1)</sup>	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính <sup>(2)</sup>
<b>I. Lĩnh vực...</b>			
1		Thủ tục a	
n		.....	
<b>II. Lĩnh vực...</b>			
1		Thủ tục c	
n		.....	

**Chú thích:**

(1) Số hồ sơ TTHC (trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính) của thủ tục hành chính bị bãi bỏ.

(2) Nêu rõ tên, số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành và trích yếu của văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính.

**PHẦN II. NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ X/UBND CẤP HUYỆN/ UBND CẤP XÃ TỈNH A**

**I. Lĩnh vực...**

**I. Tên thủ tục a**

- Trình tự thực hiện: *(bao gồm cả thời gian, địa điểm thực hiện thủ tục hành chính)*

- Cách thức thực hiện:

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thời hạn giải quyết:

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính<sup>2</sup>:

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Phí, lệ phí (nếu có):

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai *(nếu có, đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục a)*:

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

**n. Thủ tục n**

<sup>2</sup> Đối với TTHC có nhiều cơ quan cùng cấp có thẩm quyền giải quyết, đề nghị ghi rõ tên của từng cơ quan, ví dụ: thủ tục thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng, ghi rõ: Sở Xây dựng (đối với công trình .....); Sở Giao thông vận tải (đối với công trình .....); Sở Nông nghiệp và PTNT (đối với công trình....); Sở Công Thương (đối với công trình....). Đối với trường hợp cơ quan được phân cấp, ủy quyền thì cơ quan đó ở cấp nào thì ghi rõ tên cơ quan, nội dung được phân cấp hoặc ủy quyền, địa điểm thực hiện của cơ quan đó.

## II. Lĩnh vực...

### 1. Tên thủ tục a

- Trình tự thực hiện: *(bao gồm cả thời gian, địa điểm thực hiện thủ tục hành chính)*
- Cách thức thực hiện:
- Thành phần, số lượng hồ sơ:
- Thời hạn giải quyết:
- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:
- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:
- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:
- Phí, lệ phí (nếu có):
- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai *(nếu có, đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục)*:
- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):
- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

#### **Lưu ý:**

- Đối với những thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, ngoài việc nêu rõ thông tin trên, phải xác định rõ bộ phận nào của thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế *(bằng cách ghi chú ngay sau từng thủ tục)*.

- Đối với những thủ tục hành chính bị bãi bỏ, không phải thống kê theo nội dung nêu trên nhưng phải xác định rõ tên thủ tục hành chính bị bãi bỏ. Trường hợp thủ tục hành chính đã được đăng tải trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Quyết định công bố phải ghi rõ số hồ sơ của hồ sơ TTHC, văn bản quy phạm pháp luật có quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính.

### **3. Thủ tục: Rà soát, đánh giá chất lượng dữ liệu thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia.**

#### **Trình tự thực hiện:**

Cục Kiểm soát thủ tục hành chính giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ thực hiện rà soát, đánh giá chất lượng thủ tục hành chính đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nhập, đăng tải công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia.

Trường hợp dữ liệu thủ tục hành chính đăng tải trên Cơ sở dữ liệu quốc gia không đáp ứng nội dung quy định tại khoản 1 Điều 20 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện dữ liệu thủ tục hành chính trong thời hạn tối đa không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của Văn phòng Chính phủ. Kết quả thực hiện rà soát, đánh giá chất lượng dữ liệu thủ tục hành chính được công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện rà soát dữ liệu thủ tục hành chính đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nhập, đăng tải công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia.

**Cách thức thực hiện:** Trực tuyến qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành UBND tỉnh Phú Yên.

#### **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ:



Công văn đề nghị rà soát, đánh giá chất lượng dữ liệu thủ tục hành chính trên cơ sở dữ liệu quốc gia

b) Số lượng: 01 bộ.

**Thời hạn giải quyết:** 10 ngày làm việc.

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Văn phòng UBND tỉnh.

**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng UBND tỉnh.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân.

**Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Dữ liệu thủ tục hành chính được rà soát và công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

**Phí, lệ phí (nếu có):** Không.

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Chất lượng dữ liệu thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia được rà soát, đánh giá theo các nội dung sau:

- Tính đầy đủ về số lượng và nội dung của dữ liệu thủ tục hành chính đã được công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia với số lượng và nội dung thủ tục hành chính tại Quyết định công bố, văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính và yêu cầu tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung.

- Tính chính xác về nội dung của dữ liệu thủ tục hành chính đã được công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia với nội dung thủ tục hành chính tại Quyết định công bố và quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính.

- Thời hạn công bố, đăng tải công khai thủ tục hành chính phù hợp với quy định về thời hạn tại Điều 15 và Điều 24 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung.

**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

- Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

**4. Rà soát, phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính theo kế hoạch hàng năm.**

**Trình tự thực hiện:**

Căn cứ Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính, các cơ quan được giao chủ trì rà soát, đánh giá thủ tục hành chính hoặc nhóm thủ tục hành chính, quy định hành chính có liên quan tập trung tiến hành rà soát theo yêu cầu về mục tiêu và tiến độ của kế hoạch; tổng hợp kết quả rà soát và dự thảo Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Cơ quan được giao chủ trì rà soát, đánh giá

thủ tục hành chính tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá gồm: nội dung phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính và các sáng kiến cải cách thủ tục hành chính; lý do; chi phí cắt giảm khi đơn giản hóa; kiến nghị thực thi.

Văn phòng UBND tỉnh xem xét, đánh giá chất lượng rà soát theo các nội dung: việc sử dụng biểu mẫu rà soát, đánh giá, bảng tính chi phí tuân thủ; chất lượng phương án đơn giản hóa; tỷ lệ cắt giảm số lượng thủ tục hành chính, cắt giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính theo mục tiêu Kế hoạch đã đề ra. Cơ quan được giao chủ trì rà soát, đánh giá thủ tục hành chính gửi kết quả rà soát, đánh giá và biểu mẫu rà soát, đánh giá; sơ đồ nhóm thủ tục hành chính trước và sau rà soát (đối với trường hợp rà soát nhóm); tổng hợp, tiếp thu, giải trình phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực rà soát về cơ quan kiểm soát thủ tục hành chính thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để xem xét, đánh giá chất lượng.

Trên cơ sở đánh giá của cơ quan kiểm soát thủ tục hành chính, các cơ quan được giao chủ trì rà soát, đánh giá hoàn thiện kết quả rà soát, đánh giá và dự thảo Quyết định thông qua Phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính đối với từng lĩnh vực hoặc theo nội dung được giao chủ trì, theo mẫu tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt.

**Cách thức thực hiện:** Trực tuyến qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành UBND tỉnh Phú Yên.

**Thành phần, số lượng hồ sơ:**

*a) Thành phần hồ sơ:*

Tờ trình đề nghị phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính.

Tổng hợp kết quả rà soát (gồm các biểu mẫu rà soát, đánh giá).

Dự thảo Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa.

*b) Số lượng:* 01 bộ.

**Thời hạn giải quyết:** 08 ngày làm việc hoặc theo kế hoạch.

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.

**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng UBND tỉnh.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

**Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính.

**Phí, lệ phí (nếu có):** Không.

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, gồm:

+ Biểu mẫu 02/RS-KSTT rà soát, đánh giá thủ tục hành chính.

+ Biểu mẫu 03/SCM-KSTT tính chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

+ Mẫu Quyết định thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính.

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

- Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính.

- Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

**5. Rà soát, đánh giá, tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính để cung cấp dịch vụ công trực tuyến và tích hợp, kiểm thử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.**

**Trình tự thực hiện:**

- Các cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát, đánh giá, xác định thủ tục hành chính phù hợp triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình và công bố danh mục dịch vụ công tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia hàng năm. Từ kết quả rà soát, Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp kết quả, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định phê duyệt danh mục thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu triển khai tái cấu trúc quy trình, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình hoặc một phần trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và Danh mục thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành chính chưa đáp ứng yêu cầu triển khai ngay việc tái cấu trúc quy trình, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình hoặc một phần trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, các phương án đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật liên quan trước khi thực hiện tái cấu trúc quy trình.

- Phân tích, đánh giá hiện trạng quy trình thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công.

- Xác định các hệ thống, cơ sở dữ liệu liên quan đến quá trình thực hiện thủ tục hành chính và tổ chức rà soát, đánh giá khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu, số hóa hồ sơ, giấy tờ, liên thông điện tử và hiệu quả, hiệu năng của hệ thống, làm cơ sở cắt giảm thủ tục hành chính, giảm hồ sơ, giấy tờ cần cung cấp, giảm đi lại, tiếp xúc trực tiếp của đối tượng thực hiện và giảm các bước phải xử lý trực tiếp hoặc thủ công của cơ quan, đơn vị trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công.

- Đánh giá hiệu quả và phê duyệt phương án tái cấu trúc để thực hiện việc xây dựng hoặc hoàn thiện hệ thống cung cấp dịch vụ công.

**Cách thức thực hiện:** : Trực tuyến qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành UBND tỉnh Phú Yên.

**Thành phần, số lượng hồ sơ:** Không quy định.

**Thời hạn giải quyết:** Không quy định.

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh.

**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh.

Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng UBND tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

**Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản phê duyệt và công bố phương án tái cấu trúc Quy trình thực hiện thủ tục hành chính điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

**Phí, lệ phí (nếu có):** Không.

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Thực hiện tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính nhằm đạt được một hoặc một số kết quả sau:

- Cắt giảm thủ tục hành chính không cần thiết;
- Giảm đi lại, tiếp xúc trực tiếp của tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính;
- Giảm hồ sơ, giấy tờ cần cung cấp của tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính;
- Giảm các bước phải xử lý trực tiếp hoặc thủ công của cơ quan, đơn vị trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

Tiêu chí thực hiện tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính:

- Khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu và số hóa hồ sơ, giấy tờ;
- Khả năng liên thông điện tử giữa các cơ quan trong quá trình xem xét, giải quyết thủ tục hành chính;
- Hiệu quả của việc xây dựng hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến;
- Hiệu năng đáp ứng của hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Quyết định số 31/2021/QĐ-TTg ngày 11/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác Cổng Dịch vụ công quốc gia;

- Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

**6. Cập nhật thông tin về tình hình thực hiện nhiệm vụ các địa phương được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.**

**Trình tự thực hiện:**

Khi nhận được nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trên Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi, Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan liên quan cập nhật đầy đủ tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao của tỉnh trên Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu. Thường xuyên cập nhật tình hình theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ; phối hợp với các cơ quan trung ương trong việc xác nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ giao của tỉnh đã cập nhật trên Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi; rà soát, đối chiếu các thông tin trên Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi với các văn bản giao nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Trường hợp cập nhật thiếu nhiệm vụ giao hoặc nội dung nhiệm vụ được cập nhật và chuyên đến chưa chính xác hoặc không thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tỉnh thì phải trao đổi, thông tin kịp thời

hoặc chuyển lại Văn phòng Chính phủ (nêu rõ lý do) để cập nhật bổ sung, điều chỉnh hoặc chuyển đến bộ, cơ quan, địa phương khác thực hiện theo quy định.

**Cách thức thực hiện:** Trực tuyến qua Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi

**Thành phần, số lượng hồ sơ:** Văn bản báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ

**Thời hạn giải quyết:**

Theo từng nhiệm vụ, công việc được giao: (i) Đối với các nhiệm vụ giao có thời hạn, phải cập nhật đúng hạn các thông tin liên quan đến tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao vào Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi trên Mạng dùng riêng của Chính phủ. (ii) Đối với các nhiệm vụ giao không có thời hạn, phải cập nhật tình hình thực hiện theo quý, 6 tháng, năm hoặc khi có kết quả thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Văn phòng UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành, các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh, UBND cấp huyện.

**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng UBND tỉnh.

+ Cơ quan phối hợp: các Sở, ban, ngành, các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, UBND cấp huyện.

**Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Cập nhật đầy đủ kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao vào Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi.

**Phí, lệ phí (nếu có):** Không.

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Quyết định số 42/2014/QĐ-TTg ngày 27/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

- Quyết định số 23/2018/QĐ-TTg ngày 15/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao theo Quyết định số 42/2014/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2014.

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:1662/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 04 tháng 12 năm 2024

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính  
tại Văn phòng UBND tỉnh thuộc thẩm quyền giải quyết  
của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính  
phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành  
chính;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của  
Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày  
23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên  
thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ  
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của  
Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực  
hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh (có phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Giao trách nhiệm Văn phòng UBND tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cập nhật bổ sung quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

2. Triển khai thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính theo quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Tấn Hồ**

**PHỤ LỤC**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số:1662/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 07 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Sở KHĐT chuyển đến)</b>				
<b>Lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam</b> 1. Chấp thuận nhà đầu tư của UBND tỉnh. 2. Điều chỉnh văn bản chấp thuận nhà đầu tư của UBND tỉnh. 3. Chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh. 4. Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh. 5. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh. 6. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh. 7. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh. 8. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh.	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng ĐTXD) thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 3	Phân công, chuyển hồ sơ đến công chức thụ lý.	Trưởng phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 4	Lập Phiếu trình xin ý kiến thành viên UBND tỉnh cho ý kiến hồ sơ, ký ban hành Nghị quyết theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (văn bản giấy); trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	01 giờ làm việc
	Bước 5	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 6	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 7	Cho ý kiến Phiếu trình và ký Nghị quyết.	Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch UBND tỉnh	Tổng cộng 02 giờ làm việc (0,5 giờ làm việc/người)
	Bước 8	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 9	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 10	Kiểm tra, xử lý hồ sơ theo chuyên ngành, lập	Công chức phòng ĐTXD	03 ngày làm việc



Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
<p>9. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh.</p> <p>10. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh.</p>		Phiếu trình; trình Trưởng phòng ĐTXD.		
	Bước 11	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	01 ngày làm việc
	Bước 12	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
	Bước 13	Kiểm tra và ký duyệt văn bản UBND tỉnh căn cứ hồ sơ trình của Sở KHĐT, chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh phụ trách khối	01 ngày làm việc
	Bước 14	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
Bước 15	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở KHĐT để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc	
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Sở KHĐT chuyển đến)</b>				
<p><b>Lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam</b></p> <p>11. Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh (khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)</p>	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	CCVC Bộ phận tiếp nhận hồ sơ Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng ĐTXD) thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 3	Phân công, chuyển hồ sơ đến công chức thụ lý.	Trưởng phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 4	Lập Phiếu trình xin ý kiến thành viên UBND tỉnh là lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến hồ sơ, ký ban hành Nghị quyết theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (văn bản giấy); trình Trưởng	Công chức phòng ĐTXD	01 giờ làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
		phòng ĐTXD.		
	Bước 5	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 6	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 7	Cho ý kiến Phiếu trình và ký Nghị quyết.	Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch UBND tỉnh	tổng cộng 0,25 ngày làm việc (0,5 giờ làm việc/người)
	Bước 8	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 9	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 10	Kiểm tra, xử lý hồ sơ theo chuyên ngành, lập Phiếu trình; trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	2 ngày làm việc
	Bước 11	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	0,5 ngày làm việc
	Bước 12	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 13	Kiểm tra và ký duyệt văn bản UBND tỉnh căn cứ hồ sơ trình của Sở KHĐT, chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh phụ trách khối	01 ngày làm việc
	Bước 14	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 15	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở KHĐT để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 03 ngày</b>				

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
<b>làm việc</b> (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Sở KHĐT chuyển đến)				
<p><b>Lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam</b></p> <p>12. Gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh</p>	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	CCVC Bộ phận tiếp nhận hồ sơ Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng ĐTXD) thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 3	Phân công, chuyển hồ sơ đến công chức thụ lý.	Trưởng phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 4	Lập Phiếu trình xin ý kiến thành viên UBND tỉnh là lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến hồ sơ, ký ban hành Nghị quyết theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (văn bản giấy); đồng thời kiểm tra, xử lý hồ sơ theo chuyên ngành; trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	5 giờ làm việc
	Bước 5	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	04 giờ làm việc
	Bước 6	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	04 giờ làm việc
	Bước 7	Cho ý kiến Phiếu trình, ký Nghị quyết và ký duyệt văn bản. UBND tỉnh căn cứ hồ sơ trình của Sở KHĐT, chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch UBND tỉnh	tổng cộng 01 ngày làm việc (02 giờ làm việc/người)
	Bước 8	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 9	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở KHĐT để	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
		thực hiện các bước tiếp theo.		
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 15 ngày</b> (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Sở KHĐT chuyển đến)				
<p><b>Lĩnh vực Đầu tư theo hình thức đối tác công tư</b></p> <p>13. Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất.</p> <p>14. Thẩm định nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất</p>	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	CCVC Bộ phận tiếp nhận hồ sơ Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng ĐTXD) thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 3	Phân công, chuyển hồ sơ đến công chức thụ lý.	Trưởng phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 4	Lập Phiếu trình xin ý kiến thành viên UBND tỉnh là lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến hồ sơ, ký ban hành Nghị quyết theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (văn bản giấy); trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	01 giờ làm việc
	Bước 5	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	02 giờ làm việc
	Bước 6	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ làm việc
	Bước 7	Cho ý kiến Phiếu trình và ký Nghị quyết.	Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch UBND tỉnh	tổng cộng 01 ngày làm việc (02 giờ làm việc/người)
	Bước 8	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 9	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 10	Kiểm tra, xử lý hồ sơ theo chuyên ngành, lập Phiếu trình; trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	51 giờ làm việc
	Bước 11	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	02 ngày làm việc
	Bước 12	Kiểm tra, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo	02 ngày làm

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
		trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Văn phòng UBND tỉnh	việc
	Bước 13	Kiểm tra và ký duyệt văn bản UBND tỉnh căn cứ hồ sơ trình của Sở KHĐT, chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh phụ trách khối	02 ngày làm việc
	Bước 14	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 15	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở KHĐT để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 10 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Sở KHĐT chuyển đến)</b>				
<b>Lĩnh vực đấu thầu – Lựa chọn nhà đầu tư</b> 15. Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất do nhà đầu tư đề xuất (đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư)	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	CCVC Bộ phận tiếp nhận hồ sơ Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng ĐTXD) thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ làm việc
	Bước 3	Phân công, chuyển hồ sơ đến công chức thụ lý.	Trưởng phòng ĐTXD	01 giờ làm việc
	Bước 4	Lập Phiếu trình xin ý kiến thành viên UBND tỉnh là lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến hồ sơ, ký ban hành Nghị quyết theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (văn bản giấy); trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	02 giờ làm việc
	Bước 5	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	01 giờ làm việc
	Bước 6	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND	Lãnh đạo Văn phòng UBND	01 giờ làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
		tỉnh.	tỉnh	
	Bước 7	Cho ý kiến Phiếu trình và ký Nghị quyết.	Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch UBND tỉnh	tổng cộng 01 ngày làm việc (02 giờ làm việc/người)
	Bước 8	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	01 giờ làm việc
	Bước 9	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
	Bước 10	Kiểm tra, xử lý hồ sơ theo chuyên ngành, lập Phiếu trình; trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	3 ngày làm việc
	Bước 11	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	1,5 ngày làm việc
	Bước 12	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1,5 ngày làm việc
	Bước 13	Kiểm tra và ký duyệt văn bản UBND tỉnh căn cứ hồ sơ trình của Sở KHĐT, chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh phụ trách khối	1,5 ngày làm việc
	Bước 14	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	01 giờ làm việc
	Bước 15	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở KHĐT để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 2,5 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Sở NNPTNT chuyển đến)</b>				
<b>Lĩnh vực Thủy lợi</b> 16. Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu,	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên	Lãnh đạo	0,5 giờ làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh. 17. Phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn UBND tỉnh quản lý. 18. Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND tỉnh quản lý. 19. Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh. 20. Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh. 21. Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.		môn (theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng ĐTXD) thụ lý hồ sơ.	Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phân công, chuyển hồ sơ đến công chức thụ lý.	Trưởng phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 4	Lập Phiếu trình xin ý kiến thành viên UBND tỉnh là lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến hồ sơ, ký ban hành Nghị quyết theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (văn bản giấy); đồng thời kiểm tra, xử lý hồ sơ theo chuyên ngành; trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	01 ngày làm việc
	Bước 5	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 6	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
	Bước 7	Cho ý kiến Phiếu trình, ký Nghị quyết và ký duyệt văn bản. UBND tỉnh căn cứ hồ sơ trình của Sở KHĐT, chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch UBND tỉnh	tổng cộng 01 ngày làm việc (02 giờ làm việc/người)
	Bước 8	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 9	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở KHĐT để thực hiện các bước tiếp theo.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 02 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Sở NNPTNT chuyển đến)</b>			
<b>Lĩnh vực Thủy Lợi</b> 22. Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo Văn phòng	CCVC Bộ phận tiếp nhận hồ sơ Văn phòng	0,125 ngày làm việc (01 giờ làm

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
<p>trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.</p> <p>23. Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.</p> <p>24. Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.</p> <p>25. Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.</p> <p>26. Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.</p>		UBND tỉnh phân công xử lý.	UBND tỉnh	việc)
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng ĐTXD) thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,0625 ngày làm việc (0,5 giờ làm việc)
	Bước 3	Phân công, chuyển hồ sơ đến công chức thụ lý.	Trưởng phòng ĐTXD	0,0625 ngày làm việc (0,5 giờ làm việc)
	Bước 4	Lập Phiếu trình xin ý kiến thành viên UBND tỉnh là lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến hồ sơ, ký ban hành Nghị quyết theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (văn bản giấy); đồng thời kiểm tra, xử lý hồ sơ theo chuyên ngành; trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	0,55 ngày làm việc (4,4 giờ làm việc)
	Bước 5	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	0,125 ngày làm việc (01 giờ làm việc)
	Bước 6	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,125 ngày làm việc (01 giờ làm việc)
	Bước 7	Cho ý kiến Phiếu trình, ký Nghị quyết và ký duyệt văn bản. UBND tỉnh căn cứ hồ sơ trình của Sở KHĐT, chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch UBND tỉnh	tổng cộng 01 ngày làm việc (02 giờ làm việc/người)
	Bước 8	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	0,0625 ngày làm việc (0,5 giờ làm việc)
	Bước 9	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở KHĐT để	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,0625 ngày làm việc (0,5 giờ làm việc)



Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
Thực hiện các bước tiếp theo.				
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 1,5 ngày làm việc</b> (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Sở NNPTNT chuyển đến)				
<p><b>Lĩnh vực Thủy Lợi</b></p> <p>27. Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Nuôi trồng thủy sản; Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.</p> <p>28. Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.</p> <p>29. Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi của UBND tỉnh.</p> <p>30. Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.</p> <p>31. Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.</p> <p>32. Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo</p>	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	CCVC Bộ phận tiếp nhận hồ sơ Văn phòng UBND tỉnh	0,125 ngày làm việc (01 giờ làm việc)
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng ĐTXD) thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,0625 ngày làm việc (0,5 giờ làm việc)
	Bước 3	Phân công, chuyển hồ sơ đến công chức thụ lý.	Trưởng phòng ĐTXD	0,0625 ngày làm việc (0,5 giờ làm việc)
	Bước 4	Lập Phiếu trình xin ý kiến thành viên UBND tỉnh là lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến hồ sơ, ký ban hành Nghị quyết theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (văn bản giấy); đồng thời kiểm tra, xử lý hồ sơ theo chuyên ngành; trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	4 giờ làm việc
	Bước 5	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	0,0625 ngày làm việc (0,5 giờ làm việc)
	Bước 6	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,0625 ngày làm việc (0,5 giờ làm việc)
	Bước 7	Cho ý kiến Phiếu trình, ký Nghị quyết và ký duyệt văn bản. UBND tỉnh căn cứ hồ sơ trình của Sở KHĐT, chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch UBND tỉnh	tổng cộng 0,5 ngày làm việc (01 giờ làm việc/người)
	Bước 8	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử	Công chức phòng ĐTXD	0,0625 ngày làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh. 33. Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.		và văn bản giấy).		(0,5 giờ làm việc)
	Bước 9	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở KHĐT để thực hiện các bước tiếp theo.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,0625 ngày làm việc (0,5 giờ làm việc)
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 07 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Sở TNMT chuyển đến)</b>				
34. Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh; dự án đầu tư xây dựng hồ chứa, đập dâng trên dòng chính lưu vực sông liên tỉnh thuộc trường hợp phải xin phép; công trình khai thác, sử dụng nước mặt (không phải là hồ chứa, đập dâng) sử dụng nguồn nước liên tỉnh với lưu lượng khai thác từ 10 m <sup>3</sup> /giây trở lên. 35. Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m <sup>3</sup> /ngày đêm; 36. Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m <sup>3</sup> /ngày đêm; 37. Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m <sup>3</sup> /ngày đêm; 38. Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Văn thư tiếp nhận hồ sơ Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng ĐTXD) thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
	Bước 3	Phân công, chuyển hồ sơ đến công chức thụ lý.	Trưởng phòng ĐTXD	01 giờ làm việc
	Bước 4	Lập Phiếu trình xin ý kiến thành viên UBND tỉnh là lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến hồ sơ, ký ban hành Nghị quyết theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (văn bản giấy); trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	01 giờ làm việc
	Bước 5	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	01 giờ làm việc
	Bước 6	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
	Bước 7	Cho ý kiến Phiếu trình và ký Nghị quyết.	Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch UBND tỉnh	Tổng cộng 0,5 ngày làm việc (01 giờ làm việc/người)

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
<p>dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác dưới 2m<sup>3</sup>/giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m<sup>3</sup>, hoặc lưu lượng khai thác từ 2m<sup>3</sup>/giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m<sup>3</sup>, hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m<sup>3</sup>/giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm; cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với lưu lượng dưới 1.000.000 m<sup>3</sup> /ngày đêm.</p> <p>39. Gia hạn/ điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác dưới 2m<sup>3</sup> /giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m<sup>3</sup>, hoặc lưu lượng khai thác từ 2m<sup>3</sup>/giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m<sup>3</sup>, hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m<sup>3</sup>/giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm.</p> <p>40. Cấp lại giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước (trừ Giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với lưu lượng dưới 1.000.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm).</p> <p>41. Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước</p>	Bước 8	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 9	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 10	Kiểm tra, xử lý hồ sơ theo chuyên ngành, lập Phiếu trình; trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	2,5 ngày làm việc
	Bước 11	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	01 ngày làm việc
	Bước 12	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
	Bước 13	Kiểm tra và ký duyệt văn bản UBND tỉnh căn cứ hồ sơ trình của Sở KHĐT, chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh phụ trách khối	01 ngày làm việc
	Bước 14	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 15	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở KHĐT để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
(đối với trường hợp điều chỉnh do điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng TNN).				
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Sở TNMT chuyển đến)</b>				
<p>42. Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm.</p> <p>43. Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước (đối với trường hợp khác theo quy định).</p> <p>44. Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành cấp tỉnh.</p>	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng ĐTXD) thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 3	Phân công, chuyển hồ sơ đến công chức thụ lý.	Trưởng phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 4	Lập Phiếu trình xin ý kiến thành viên UBND tỉnh là lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến hồ sơ, ký ban hành Nghị quyết theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (văn bản giấy); trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	01 giờ làm việc
	Bước 5	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 6	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 7	Cho ý kiến Phiếu trình và ký Nghị quyết.	Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch UBND tỉnh	tổng cộng 02 giờ làm việc (0,5 giờ làm việc/người)
	Bước 8	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 9	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 10	Kiểm tra, xử lý hồ sơ theo chuyên ngành, lập Phiếu trình; trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	2 ngày làm việc
	Bước 11	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn	Trưởng phòng ĐTXD	0,5 ngày làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
		phòng UBND tỉnh.		
	Bước 12	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 13	Kiểm tra và ký duyệt văn bản UBND tỉnh căn cứ hồ sơ trình của Sở KHĐT, chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh phụ trách khối	01 ngày làm việc
	Bước 14	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 15	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở KHĐT để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 04 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Sở TNMT chuyển đến)</b>				
45. Trả lại giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước (trừ Giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với lưu lượng dưới 1.000.000 m <sup>3</sup> /ngày đêm).	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	CCVC Bộ phận tiếp nhận hồ sơ Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng ĐTXD) thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ làm việc
	Bước 3	Phân công, chuyển hồ sơ đến công chức thụ lý.	Trưởng phòng ĐTXD	01 giờ làm việc
	Bước 4	Lập Phiếu trình xin ý kiến thành viên UBND tỉnh là lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến hồ sơ, ký ban hành Nghị quyết theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (văn bản giấy); đồng thời kiểm tra, xử lý hồ sơ theo chuyên ngành; trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	15 giờ làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
	Bước 5	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	01 giờ làm việc
	Bước 6	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ làm việc
	Bước 7	Cho ý kiến Phiếu trình, ký Nghị quyết và ký duyệt văn bản. UBND tỉnh căn cứ hồ sơ trình của Sở KHĐT, chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch UBND tỉnh	tổng cộng 01 ngày làm việc (02 giờ làm việc/người)
	Bước 8	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	01 giờ làm việc
	Bước 9	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở KHĐT để thực hiện các bước tiếp theo.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 08 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Sở TNMT chuyển đến)</b>				
46. Cấp giấy phép thăm dò khoáng sản. 47. Cấp, điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản; cấp giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình. 48. Đóng cửa mỏ khoáng sản.	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	CCVC Bộ phận tiếp nhận hồ sơ Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng ĐTXD) thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
	Bước 3	Phân công, chuyển hồ sơ đến công chức thụ lý.	Trưởng phòng ĐTXD	01 giờ làm việc
	Bước 4	Lập Phiếu trình xin ý kiến thành viên UBND tỉnh là lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến hồ sơ, ký ban hành Nghị quyết theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (văn bản	Công chức phòng ĐTXD	02 giờ làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
		giấy); trình Trưởng phòng ĐTXD.		
	Bước 5	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	01 giờ làm việc
	Bước 6	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ làm việc
	Bước 7	Cho ý kiến Phiếu trình và ký Nghị quyết.	Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch UBND tỉnh	Tổng cộng 0,5 ngày làm việc (01 giờ làm việc/người)
	Bước 8	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	01 giờ làm việc
	Bước 9	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
	Bước 10	Kiểm tra, xử lý hồ sơ theo chuyên ngành, lập Phiếu trình; trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	3 ngày làm việc
	Bước 11	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	01 ngày làm việc
	Bước 12	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
	Bước 13	Kiểm tra và ký duyệt văn bản UBND tỉnh căn cứ hồ sơ trình của Sở KHĐT, chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh phụ trách khối	01 ngày làm việc
	Bước 14	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	01 giờ làm việc
	Bước 15	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở KHĐT để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 06 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Sở TNMT chuyển đến)</b>				
49. Gia hạn giấy phép thăm dò khoáng sản. 50. Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản. 51. Trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản. 52. Phê duyệt trữ lượng khoáng sản. 53. Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản. 54. Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản. 55. Trả lại giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản. 56. Cấp giấy phép khai thác tận thu khoáng sản. 57. Gia hạn giấy phép khai thác tận thu khoáng sản. 58. Trả lại giấy phép khai thác tận thu khoáng sản.	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng ĐTXD) thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
	Bước 3	Phân công, chuyển hồ sơ đến công chức thụ lý.	Trưởng phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 4	Lập Phiếu trình xin ý kiến thành viên UBND tỉnh là lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến hồ sơ, ký ban hành Nghị quyết theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (văn bản giấy); trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	1,5 giờ làm việc
	Bước 5	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	01 giờ làm việc
	Bước 6	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
	Bước 7	Cho ý kiến Phiếu trình và ký Nghị quyết.	Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch UBND tỉnh	tổng cộng 0,5 ngày làm việc (01 giờ làm việc/người)
	Bước 8	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 9	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 10	Kiểm tra, xử lý hồ sơ theo chuyên ngành, lập Phiếu trình; trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	17 giờ làm việc
	Bước 11	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	3 giờ làm việc
	Bước 12	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc



Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
	Bước 13	Kiểm tra và ký duyệt văn bản UBND tỉnh căn cứ hồ sơ trình của Sở KHĐT, chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh phụ trách khối	01 ngày làm việc
	Bước 14	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 15	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở KHĐT để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 4,5 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Sở TNMT chuyển đến)</b>				
59. Chấp thuận tiến hành khảo sát thực địa, lấy mẫu trên mặt đất để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản.	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng ĐTXD) thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1,5 giờ làm việc
	Bước 3	Phân công, chuyển hồ sơ đến công chức thụ lý.	Trưởng phòng ĐTXD	01 giờ làm việc
	Bước 4	Lập Phiếu trình xin ý kiến thành viên UBND tỉnh là lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến hồ sơ, ký ban hành Nghị quyết theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (văn bản giấy); đồng thời kiểm tra, xử lý hồ sơ theo chuyên ngành; trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	20 giờ làm việc
	Bước 5	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	01 giờ làm việc
	Bước 6	Kiểm tra, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn	1,5 giờ làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
		trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	phòng UBND tỉnh	
	Bước 7	Cho ý kiến Phiếu trình, ký Nghị quyết và ký duyệt văn bản. UBND tỉnh căn cứ hồ sơ trình của Sở KHĐT, chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch UBND tỉnh	tổng cộng 01 ngày làm việc (02 giờ làm việc/người)
	Bước 8	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	01 giờ làm việc
	Bước 9	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở KHĐT để thực hiện các bước tiếp theo.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 07 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Ban Quản lý Khu kinh tế chuyển đến)</b>				
60. Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh sân golf.	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
61. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng ĐTXD) thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
62. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.	Bước 3	Phân công, chuyển hồ sơ đến công chức thụ lý.	Trưởng phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
63. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.	Bước 4	Lập Phiếu trình xin ý kiến thành viên UBND tỉnh là lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến hồ sơ, ký ban hành Nghị quyết theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (văn bản giấy); trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
<p>đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.</p> <p>64. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.</p> <p>65. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.</p> <p>66. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.</p> <p>67. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.</p>	Bước 5	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 6	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
	Bước 7	Cho ý kiến Phiếu trình và ký Nghị quyết.	Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch UBND tỉnh	Tổng cộng 4 giờ làm việc (01 giờ làm việc/người)
	Bước 8	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 9	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 10	Kiểm tra, xử lý hồ sơ theo chuyên ngành, lập Phiếu trình; trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	22 giờ làm việc
	Bước 11	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	01 ngày làm việc
	Bước 12	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
	Bước 13	Kiểm tra và ký duyệt văn bản UBND tỉnh căn cứ hồ sơ trình của Sở KHĐT, chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh phụ trách khối	01 ngày làm việc
	Bước 14	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 15	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về BQL Khu kinh tế để thực hiện các bước	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
		tiếp theo		
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Ban Quản lý Khu kinh tế chuyển đến)</b>				
68. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 30,5021/NĐ-CP).	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	CCVC Bộ phận tiếp nhận hồ sơ Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng ĐTXD) thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
	Bước 3	Phân công, chuyển hồ sơ đến công chức thụ lý.	Trưởng phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 4	Lập Phiếu trình xin ý kiến thành viên UBND tỉnh là lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến hồ sơ, ký ban hành Nghị quyết theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (văn bản giấy); trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 5	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 6	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
	Bước 7	Cho ý kiến Phiếu trình và ký Nghị quyết.	Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch UBND tỉnh	tổng cộng 4 giờ làm việc (01 giờ làm việc/người)
	Bước 8	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 9	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 10	Kiểm tra, xử lý hồ sơ theo chuyên ngành, lập Phiếu trình; trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	02 ngày làm việc
	Bước 11	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	3 giờ làm việc
	Bước 12	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND	Lãnh đạo Văn phòng	3 giờ làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
		tỉnh.	UBND tỉnh	
	Bước 13	Kiểm tra và ký duyệt văn bản UBND tỉnh căn cứ hồ sơ trình của Sở KHĐT, chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh phụ trách khối	01 ngày làm việc
	Bước 14	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 15	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy), chuyên kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về BQL Khu kinh tế để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 03 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Ban Quản lý Khu kinh tế chuyển đến)</b>				
69. Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	CCVC Bộ phận tiếp nhận hồ sơ Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng ĐTXD) thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
	Bước 3	Phân công, chuyên hồ sơ đến công chức thụ lý.	Trưởng phòng ĐTXD	01 giờ làm việc
	Bước 4	Lập Phiếu trình xin ý kiến thành viên UBND tỉnh là lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến hồ sơ, ký ban hành Nghị quyết theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (văn bản giấy); đồng thời kiểm tra, xử lý hồ sơ theo chuyên ngành; trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	01 ngày làm việc
	Bước 5	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	01 giờ làm việc
	Bước 6	Kiểm tra, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn	3 giờ làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
		trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	phòng UBND tỉnh	
	Bước 7	Cho ý kiến Phiếu trình, ký Nghị quyết và ký duyệt văn bản. UBND tỉnh căn cứ hồ sơ trình của Sở KHĐT, chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch UBND tỉnh	tổng cộng 01 ngày làm việc (02 giờ làm việc/người)
	Bước 8	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	01 giờ làm việc
	Bước 9	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về BQL Khu kinh tế để thực hiện các bước tiếp theo.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 30 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Sở Giao thông vận tải chuyển đến)</b>				
70. Phê duyệt kế hoạch bảo trì công trình đường bộ đối với đường tỉnh và các tuyến đường khác do Sở Giao thông vận tải quản lý	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	CCVC Bộ phận tiếp nhận hồ sơ Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng ĐTXD) thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 3	Phân công, chuyển hồ sơ đến công chức thụ lý.	Trưởng phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 4	Lập Phiếu trình xin ý kiến thành viên UBND tỉnh là lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến hồ sơ, ký ban hành Nghị quyết theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (văn bản giấy); trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	01 giờ làm việc
	Bước 5	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
	Bước 6	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 7	Cho ý kiến Phiếu trình và ký Nghị quyết.	Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch UBND tỉnh	tổng cộng 0,25 ngày làm việc (0,5 giờ làm việc/người)
	Bước 8	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 9	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 10	Kiểm tra, xử lý hồ sơ theo chuyên ngành, lập Phiếu trình; trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	12 ngày làm việc
	Bước 11	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	05 ngày làm việc
	Bước 12	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	06 ngày làm việc
	Bước 13	Kiểm tra và ký duyệt văn bản UBND tỉnh căn cứ hồ sơ trình của Sở KHĐT, chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh phụ trách khối	06 ngày làm việc
	Bước 14	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 15	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở KHĐT để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 14 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Sở Giao thông vận tải chuyển đến)</b>				
71. Công bố khu vực, địa	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ	CCVC Bộ phận	0,5 giờ làm

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ. 72. Chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ, nhận chìm ở biển (Đối với trường hợp bình thường: 14 ngày làm việc)		sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	tiếp nhận hồ sơ Văn phòng UBND tỉnh	việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng ĐTXD) thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 3	Phân công, chuyển hồ sơ đến công chức thụ lý.	Trưởng phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 4	Lập Phiếu trình xin ý kiến thành viên UBND tỉnh là lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến hồ sơ, ký ban hành Nghị quyết theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (văn bản giấy); trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	01 giờ làm việc
	Bước 5	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 6	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
	Bước 7	Cho ý kiến Phiếu trình và ký Nghị quyết.	Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch UBND tỉnh	tổng cộng 0,25 ngày làm việc (0,5 giờ làm việc/người)
	Bước 8	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 9	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 10	Kiểm tra, xử lý hồ sơ theo chuyên ngành, lập Phiếu trình; trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	7 ngày làm việc
	Bước 11	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	02 ngày làm việc
	Bước 12	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	02 ngày làm việc
	Bước 13	Kiểm tra và ký duyệt	Lãnh đạo	02 ngày làm



Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
		văn bản UBND tỉnh căn cứ hồ sơ trình của Sở KHĐT, chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	UBND tỉnh phụ trách khối	việc
	Bước 14	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 15	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở KHĐT để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 10 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Sở Giao thông vận tải chuyển đến)</b>				
73. Công bố đóng luồng thủy nội địa khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	CCVC Bộ phận tiếp nhận hồ sơ Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng ĐTXD) thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
	Bước 3	Phân công, chuyển hồ sơ đến công chức thụ lý.	Trưởng phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 4	Lập Phiếu trình xin ý kiến thành viên UBND tỉnh là lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến hồ sơ, ký ban hành Nghị quyết theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (văn bản giấy); trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	01 giờ làm việc
	Bước 5	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	01 giờ làm việc
	Bước 6	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1,5 giờ làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
	Bước 7	Cho ý kiến Phiếu trình và ký Nghị quyết.	Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch UBND tỉnh	tổng cộng 01 ngày làm việc (02 giờ làm việc/người)
	Bước 8	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 9	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 10	Kiểm tra, xử lý hồ sơ theo chuyên ngành, lập Phiếu trình; trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	3,5 ngày làm việc
	Bước 11	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	1,5 ngày làm việc
	Bước 12	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1,5 ngày làm việc
	Bước 13	Kiểm tra và ký duyệt văn bản UBND tỉnh căn cứ hồ sơ trình của Sở KHĐT, chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh phụ trách khối	1,5 ngày làm việc
	Bước 14	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 15	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở KHĐT để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 5,5 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Sở Giao thông vận tải chuyển đến)</b>				
74. Chấp thuận đề xuất thực hiện nạo vét đường thủy nội địa địa phương	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	CCVC Bộ phận tiếp nhận hồ sơ Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng ĐTXD) thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 3	Phân công, chuyên hồ sơ đến công chức thụ lý.	Trưởng phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 4	Lập Phiếu trình xin ý kiến thành viên UBND tỉnh là lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến hồ sơ, ký ban hành Nghị quyết theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (văn bản giấy); trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 5	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 6	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 7	Cho ý kiến Phiếu trình và ký Nghị quyết.	Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch UBND tỉnh	tổng cộng 2 giờ làm việc (0,5 giờ làm việc/người)
	Bước 8	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 9	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 10	Kiểm tra, xử lý hồ sơ theo chuyên ngành, lập Phiếu trình; trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	21 giờ làm việc
	Bước 11	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	0,5 ngày làm việc
	Bước 12	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 13	Kiểm tra và ký duyệt văn bản UBND tỉnh căn cứ hồ sơ trình của Sở KHĐT, chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị.	Lãnh đạo UBND tỉnh phụ trách khối	01 ngày làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
		Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.		
	Bước 14	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 15	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở KHĐT để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 5 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Sở Giao thông vận tải chuyển đến)</b>				
75. Công bố mở luồng chuyên dùng nối với luồng quốc gia, luồng chuyên dùng nối với luồng địa phương	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	CCVC Bộ phận tiếp nhận hồ sơ Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng ĐTXD) thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
	Bước 3	Phân công, chuyển hồ sơ đến công chức thụ lý.	Trưởng phòng ĐTXD	01 giờ làm việc
	Bước 4	Lập Phiếu trình xin ý kiến thành viên UBND tỉnh là lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến hồ sơ, ký ban hành Nghị quyết theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (văn bản giấy); trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	02 giờ làm việc
	Bước 5	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	01 giờ làm việc
	Bước 6	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ làm việc
	Bước 7	Cho ý kiến Phiếu trình và ký Nghị quyết.	Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch UBND tỉnh	tổng cộng 01 ngày làm việc (02 giờ làm việc/người)

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
	Bước 8	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 9	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 10	Kiểm tra, xử lý hồ sơ theo chuyên ngành, lập Phiếu trình; trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	20 giờ làm việc
	Bước 11	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	0,5 ngày làm việc
	Bước 12	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 13	Kiểm tra và ký duyệt văn bản UBND tỉnh căn cứ hồ sơ trình của Sở KHĐT, chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh phụ trách khối	1,5 ngày làm việc
	Bước 14	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 15	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở KHĐT để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc

**Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 4 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Sở Giao thông vận tải chuyển đến)**

76. Chấp thuận chủ trương kết nối các tuyến đường sắt. 77. Cấp giấy phép kết nối các tuyến đường sắt. 78. Chấp thuận chủ trương xây dựng đường ngang (đội với đường sắt có tốc độ thiết kế nhỏ hơn 100 km/giờ giao nhau với đường bộ; đường sắt	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	CCVC Bộ phận tiếp nhận hồ sơ Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng ĐTXD) thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
giao nhau với đường bộ từ cấp IV trở xuống)	Bước 3	Phân công, chuyển hồ sơ đến công chức thụ lý.	Trưởng phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 4	Lập Phiếu trình xin ý kiến thành viên UBND tỉnh là lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến hồ sơ, ký ban hành Nghị quyết theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (văn bản giấy); đồng thời kiểm tra, xử lý hồ sơ theo chuyên ngành; trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	19 giờ làm việc
	Bước 5	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	01 giờ làm việc
	Bước 6	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
	Bước 7	Cho ý kiến Phiếu trình, ký Nghị quyết và ký duyệt văn bản. UBND tỉnh căn cứ hồ sơ trình của Sở KHĐT, chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch UBND tỉnh	01 ngày làm việc (02 giờ làm việc/người)
	Bước 8	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 9	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở KHĐT để thực hiện các bước tiếp theo.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 2,5 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Sở Giao thông vận tải chuyển đến)</b>			
79. Gia hạn giấy phép kết nối, bãi bỏ kết nối các tuyến đường sắt 80. Cấp Giấy phép vận	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công	CCVC Bộ phận tiếp nhận hồ sơ Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
chuyển hàng hóa nguy hiểm		xử lý.		
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng ĐTXD) thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 3	Phân công, chuyển hồ sơ đến công chức thụ lý.	Trưởng phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 4	Lập Phiếu trình xin ý kiến thành viên UBND tỉnh là lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến hồ sơ, ký ban hành Nghị quyết theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (văn bản giấy); đồng thời kiểm tra, xử lý hồ sơ theo chuyên ngành; trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	8 giờ làm việc
	Bước 5	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 6	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc
	Bước 7	Cho ý kiến Phiếu trình, ký Nghị quyết và ký duyệt văn bản. UBND tỉnh căn cứ hồ sơ trình của Sở KHĐT, chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch UBND tỉnh	Tổng cộng 01 ngày làm việc (02 giờ làm việc/người)
	Bước 8	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 9	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở KHĐT để thực hiện các bước tiếp theo.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 1,5 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Sở Giao thông vận tải chuyển đến)</b>				
<p>81. Điều chỉnh thông tin trên Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép.</p> <p>82. Chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ, nhận chìm ở biển (Đối với việc chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét cho dự án, công trình nạo vét khẩn cấp (chậm nhất sau 03 ngày làm việc): 1,5 ngày làm việc).</p>	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	CCVC Bộ phận tiếp nhận hồ sơ Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng ĐTXD) thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 3	Phân công, chuyển hồ sơ đến công chức thụ lý.	Trưởng phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 4	Lập Phiếu trình xin ý kiến thành viên UBND tỉnh là lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến hồ sơ, ký ban hành Nghị quyết theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (văn bản giấy); đồng thời kiểm tra, xử lý hồ sơ theo chuyên ngành; trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	4,5 giờ làm việc
	Bước 5	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 6	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 7	Cho ý kiến Phiếu trình, ký Nghị quyết và ký duyệt văn bản. UBND tỉnh căn cứ hồ sơ trình của Sở KHĐT, chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch UBND tỉnh	tổng cộng 4 giờ làm việc (01 giờ làm việc/người)
	Bước 8	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 9	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy), chuyển	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc



Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
		kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở KHĐT để thực hiện các bước tiếp theo.		
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 1 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Sở Giao thông vận tải chuyển đến)</b>				
83. Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm do bị mất, bị hỏng	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	CCVC Bộ phận tiếp nhận hồ sơ Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng ĐTXD) thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 3	Phân công, chuyển hồ sơ đến công chức thụ lý.	Trưởng phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 4	Lập Phiếu trình xin ý kiến thành viên UBND tỉnh là lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến hồ sơ, ký ban hành Nghị quyết theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (văn bản giấy); đồng thời kiểm tra, xử lý hồ sơ theo chuyên ngành; trình Trưởng phòng ĐTXD.	Công chức phòng ĐTXD	2 giờ làm việc
	Bước 5	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Trưởng phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 6	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 giờ làm việc
	Bước 7	Cho ý kiến Phiếu trình, ký Nghị quyết và ký duyệt văn bản. UBND tỉnh căn cứ hồ sơ trình của Sở KHĐT, chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch UBND tỉnh	2 giờ làm việc (0,5 giờ làm việc/người)
	Bước 8	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy).	Công chức phòng ĐTXD	0,5 giờ làm việc
	Bước 9	Làm thủ tục phát hành	Văn thư	0,5 giờ làm

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
		văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở KHĐT để thực hiện các bước tiếp theo.	Văn phòng UBND tỉnh	việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 03 ngày</b> (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Sở Xây dựng chuyển đến)				
<p>84. Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh</p> <p>85. Cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình hết thời hạn sử dụng theo thiết kế nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ)</p>	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng ĐTXD) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của VP UBND tỉnh và Quy chế làm việc của UBND tỉnh	Lãnh đạo Phòng và công chức Phòng ĐTXD	01 ngày
	Bước 4	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 5	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày
	Bước 6	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở KHĐT để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 05 ngày</b> (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Sở Xây dựng chuyển đến)				
<b>Lĩnh vực Nhà ở</b> 86. Công nhận chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trong trường	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
<p>hợp có nhiều nhà đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại được chấp thuận chủ trương đầu tư theo pháp luật về đầu tư)</p> <p>87. Thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh</p>	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng ĐTXD) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của VP UBND tỉnh và Quy chế làm việc của UBND tỉnh	Lãnh đạo Phòng và công chức Phòng ĐTXD	02 ngày
	Bước 4	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày
	Bước 5	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở KHĐT chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày
	Bước 6	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở KHĐT để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
<p><b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 07 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Sở Xây dựng chuyển đến)</b></p>				
<p><b>Lĩnh vực Nhà ở</b></p> <p>88. Thủ tục gia hạn sở hữu nhà ở tại Việt Nam của tổ chức, cá nhân nước ngoài</p> <p>89. Thẩm định giá bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án không sử dụng nguồn vốn hoặc hình thức quy định tại khoản 1 Điều 53 của Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 đã</p>	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng ĐTXD) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công	Lãnh đạo Phòng và công chức Phòng	04 ngày

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
<p>được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 6 Điều 99 của Luật PPP số 64/2020/QH14 trên phạm vi địa bàn tỉnh 90. Cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước</p> <p><b>Lĩnh vực Bất động sản</b></p> <p>91. Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do UBND cấp tỉnh quyết định việc đầu tư</p>		việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của VP UBND tỉnh và Quy chế làm việc của UBND tỉnh	ĐTXD	
	Bước 4	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày
	Bước 5	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở KHĐT chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày
	Bước 6	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở KHĐT để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
<p><b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 07 hoặc 10 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Sở Xây dựng chuyển đến)</b></p>				
<p><b>Lĩnh vực Nhà ở</b></p> <p>92. Cho thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước</p>	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng ĐTXD) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của VP UBND tỉnh và Quy chế làm việc của UBND tỉnh	Lãnh đạo Phòng và công chức Phòng ĐTXD	04 ngày (06 ngày)

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
	Bước 4	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày (1,5 ngày)
	Bước 5	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở KHĐT chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày (1,5 ngày)
	Bước 6	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở KHĐT để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày

**Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 12 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Sở Xây dựng chuyển đến)**

<p><b>Lĩnh vực Nhà ở</b></p> <p>93. Bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước</p> <p>94. Thủ tục giải quyết bán phần diện tích nhà đất sử dụng chung quy định tại khoản 1 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP</p> <p>95. Thủ tục giải quyết chuyển quyền sử dụng đất liền kề với nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại khoản 2 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP</p> <p>96. Thủ tục giải quyết chuyển quyền sử dụng đất đối với nhà ở xây dựng trên đất trống trong khuôn viên nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại khoản 3 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP</p>	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng ĐTXD) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của VP UBND tỉnh và Quy chế làm việc của UBND tỉnh	Lãnh đạo Phòng và công chức Phòng ĐTXD	8 ngày
	Bước 4	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
	Bước 5	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở KHĐT chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1,5 ngày
	Bước 6	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở KHĐT để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 23 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở Nội vụ chuyển đến)</b>				
<b>Lĩnh vực Tín ngưỡng, tôn giáo</b> 97. Thủ tục đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh 98. Thủ tục đề nghị thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh 99. Thủ tục đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND tỉnh	01 ngày
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng Khoa giáo Văn xã) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (hoặc của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh)	Phòng Khoa giáo văn xã	18 ngày
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở Nội vụ chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh	03 ngày
		Làm thủ tục phát hành	Văn thư Văn	01 ngày

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
	Bước 5	văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở Nội vụ (Ban Tôn giáo) để thực hiện các bước tiếp theo	phòng UBND tỉnh	
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong thời gian 20 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chuyển đến)</b>				
<b>Lĩnh vực Dịch vụ du lịch</b> 100. Thủ tục công nhận khu du lịch cấp tỉnh	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
	Bước 3	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Khoa giáo Văn xã	14 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
	Bước 5	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	03 ngày làm việc
	Bước 6	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 18 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở Nội vụ chuyển đến)</b>				
101. Thủ tục đề nghị tự giải thể tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của Hiến chương 102. Thủ tục đề nghị giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND tỉnh	01 ngày
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng Khoa giáo Văn xã) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công	Phòng Khoa giáo văn xã	13 ngày

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
		việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (hoặc của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh)		
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở Nội vụ chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh	03 ngày
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở Nội vụ (Ban Tôn giáo) để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 11,5 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở Nội vụ chuyển đến)</b>				
103. Thủ tục đăng ký sửa đổi hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh 104. Thủ tục đăng ký thuyền chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị buộc tội hoặc chưa được xóa án tích 105. Thủ tục đề nghị sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam 106. Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam 107. Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND tỉnh	01 ngày
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng Khoa giáo Văn xã) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh	Phòng Khoa giáo văn xã	07 ngày
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở Nội vụ chấp thuận	Lãnh đạo UBND tỉnh	03 ngày



Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam trong địa bàn một tỉnh 108. Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam đến địa bàn tỉnh khác 109. Thủ tục đề nghị mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam thực hiện hoạt động tôn giáo ở một tỉnh 110. Thủ tục đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo ở một tỉnh 111. Thủ tục đề nghị thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh 112. Thủ tục đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	Bước 5	hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
		Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở Nội vụ (Ban Tôn giáo) để thực hiện các bước tiếp theo		
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh</b> trong thời gian 10 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chuyển đến)				
<b>Lĩnh vực Dịch vụ du lịch</b> 113.Thủ tục công nhận điểm du lịch	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 3	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Khoa giáo Văn xã	07 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
	Bước 6	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 07 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở LĐTBXH chuyển đến)</b>				
114. Cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động 115. Gia hạn Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động 116. Cấp lại Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng Khoa giáo Văn xã) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (hoặc của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh)	Phòng Khoa giáo văn xã	4,5 ngày
	Bước 4	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét, cho ý kiến	Lãnh đạo VP UBND tỉnh	0,5 ngày
	Bước 5	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở LĐTBXH chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày
	Bước 6	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở LĐTBXH để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 05 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở LĐTBXH chuyển đến)</b>				
117. Thủ tục Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến	Công chức tại Bộ phận tiếp	0,5 ngày

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Campuchia.		lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	nhận hồ sơ văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng Khoa giáo Văn xã) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (hoặc của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh)	Phòng Khoa giáo văn xã	03 ngày
	Bước 4	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét, cho ý kiến	Lãnh đạo VP UBND tỉnh	0,5 ngày
	Bước 5	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở LĐTĐXH chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày
	Bước 6	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở LĐTĐXH để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 04 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở LĐTĐXH chuyển đến)</b>				
118. Thu hồi Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng Khoa giáo Văn xã) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập	Phòng Khoa giáo văn xã	02 ngày

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
		Phiếu trình xử lý công việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (hoặc của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh)		
	Bước 4	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét, cho ý kiến	Lãnh đạo VP UBND tỉnh	0,5 ngày
	Bước 5	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở LĐT BXH chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày
	Bước 6	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở LĐT BXH để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 05 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chuyển đến)</b>				
<b>Lĩnh vực Điện ảnh, lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn</b> 119. Thủ tục cấp Giấy phép phổ biến phim 120. Thủ tục tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
	Bước 3	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Khoa giáo Văn xã	02 ngày
	Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, ký trình	Lãnh đạo Văn	01 ngày

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
		Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	phòng UBND tỉnh	
	Bước 5	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày
	Bước 6	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 5,5 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chuyển đến)</b>				
<b>Lĩnh vực Hợp tác quốc tế</b> 121. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 3	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Khoa giáo Văn xã	2 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
	Bước 5	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày làm việc
	Bước 6	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 3,5 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chuyển đến)</b>				
<b>Lĩnh vực Hợp tác quốc tế</b> 122. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
	Bước 3	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập	Phòng Khoa giáo Văn xã	01 ngày làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
		phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến		
	Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,75 ngày làm việc
	Bước 5	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày làm việc
	Bước 6	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 2,5 ngày làm việc</b>				
<b>Lĩnh vực Hợp tác quốc tế</b> 123. Thủ tục gia hạn Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 2	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Khoa giáo Văn xã	0,5 ngày làm việc
	Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 2 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chuyển đến)</b>				
<b>Lĩnh vực Mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm</b> 124. Thủ tục cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
hoàn tráng 125.Thủ tục cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) 126. Thủ tục cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)		phòng chuyên môn xử lý		
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
	Bước 3	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Khoa giáo Văn xã	0,5 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
	Bước 5	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 6	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND và UBND tỉnh trong 4 ngày</b>				
<b>Lĩnh vực Thư viện</b> 127. Thủ tục thông báo thành lập thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập và thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam 128. Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập; thư viện của tổ chức cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam 129. Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Ngay trong ngày tiếp nhận (0,5 ngày)
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
	Bước 3	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Khoa giáo Văn xã	1,5 ngày
	Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
ngoài công lập, thư viện của tổ chức cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam	Bước 5	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày
	Bước 6	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND và UBND tỉnh trong 7 ngày làm việc</b>				
<b>Lĩnh vực Văn hóa cơ sở</b> 130. Thủ tục đăng ký tổ chức lễ hội cấp tỉnh	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Ngay trong ngày tiếp nhận (0,5 ngày làm việc)
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 3	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Khoa giáo Văn xã	3,5 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
	Bước 5	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày làm việc
	Bước 6	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 5 ngày</b>				
131. Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp tỉnh	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Trong ngày 0,25 ngày
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
	Bước 3	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu	Phòng Khoa giáo Văn xã	02 ngày



Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
		có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến		
	Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày
	Bước 5	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày
	Bước 6	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 3 ngày</b>				
<b>Lĩnh vực quảng cáo, Lĩnh vực Thể dục thể thao</b> 132. Thủ tục cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam 133. Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam 134. Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam 135. Thủ tục đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu do liên đoàn thể thao quốc gia hoặc liên đoàn thể thao quốc tế tổ chức hoặc đăng cai tổ chức 136. Thủ tục đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu thể thao thành tích cao khác do liên đoàn thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức 137. Thủ tục đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Trong ngày tiếp nhận (0,25 ngày)
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
	Bước 3	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Khoa giáo Văn xã	1 ngày
	Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
	Bước 5	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày
	Bước 6	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
<b>Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch nước: Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 85 ngày làm việc</b>				
<b>Lĩnh vực thi đua khen</b>	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ	Văn thư Văn	Ngay trong

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
<p><b>thường</b> 138. Thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” 139. Thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú”</p>		thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	phòng UBND tỉnh	ngày tiếp nhận (0,5 ngày làm việc)
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
	Bước 3	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Khoa giáo Văn xã	73 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	05 ngày làm việc
	Bước 5	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc
	Bước 6	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
<p><b>Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch nước: Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 80 ngày làm việc</b></p>				
<p>140. Thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể. 141. Thủ tục xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học nghệ thuật</p>	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Tiếp nhận (0,5 ngày làm việc)
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
	Bước 3	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Khoa giáo Văn xã	68 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	05 ngày làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
	Bước 5	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc
	Bước 6	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
<b>Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch nước: Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 90 ngày làm việc</b>				
142. Thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân dân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể 143. Thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Ngay trong ngày tiếp nhận (0,5 ngày làm việc)
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
	Bước 3	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Khoa giáo Văn xã	78 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	05 ngày làm việc
	Bước 5	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc
	Bước 6	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
<b>Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 10 ngày làm việc</b>				
<b>Lĩnh vực Di sản văn hóa</b> 144. Thủ tục công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng cấp tỉnh, ban hoặc trung tâm quản lý di tích 145. Thủ tục công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật 146. Thủ tục cấp giấy phép	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Trong ngày tiếp nhận (0,5 ngày làm việc)
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 2	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập	Phòng Khoa giáo Văn xã	5,5 ngày làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
hoạt động bảo tàng ngoài công lập (thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh)		phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến		
	Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	02 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở Nội vụ chuyển đến)</b>				
<b>Lĩnh vực nhà nước về chính quyền địa phương</b> 147. Thủ tục thẩm định thành lập thôn mới, khu phố mới	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng Nội chính) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (hoặc của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh)	Phòng Nội chính	03 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở Nội vụ chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử)	Văn thư Văn phòng UBND	0,5 ngày làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
		hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở Nội vụ để thực hiện các bước tiếp theo	tỉnh	
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 15 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở Nội vụ chuyển đến)</b>				
148. Thủ tục phân loại đơn vị hành chính	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng Nội chính) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (hoặc của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh)	Phòng Nội chính	10 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở Nội vụ chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh	03 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở Nội vụ để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 08 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở Nội vụ chuyển đến)</b>				
<b>Lĩnh vực QLNN về Hội</b> 149. Thủ tục cho phép hội đặt văn phòng đại diện <b>Lĩnh vực tổ chức hành</b>	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh phân công	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND	01 ngày làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
<p><b>chính</b> 150. Thẩm định đề án vị trí việc làm <b>Lĩnh vực sự nghiệp công lập</b> 151. Thẩm định đề án vị trí việc làm</p>		xử lý.	tỉnh	
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng Nội chính) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (hoặc của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh)	Phòng Nội chính	06 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở Nội vụ chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh	0.5 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở Nội vụ để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0.5 ngày làm việc
<p><b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở Nội vụ chuyển đến)</b></p>				
<p><b>Lĩnh vực tổ chức hành chính</b> 152. Thẩm định điều chỉnh vị trí việc làm <b>Lĩnh vực sự nghiệp công lập</b> 153. Thẩm định điều chỉnh vị trí việc làm</p>	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng Nội chính) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm	Phòng Nội chính	03 ngày làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
		việc của UBND tỉnh (hoặc của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh)		
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở Nội vụ chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở Nội vụ để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chuyển đến)</b>				
<b>Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp</b> 154. Thành lập hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh 155. Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh 156. Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc UBND tỉnh 150. Thành lập hội đồng trường trung cấp công lập thuộc UBND tỉnh 157. Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập thuộc UBND tỉnh 158. Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập thuộc UBND tỉnh	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng Nội chính) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (hoặc của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh)	Phòng Nội chính	03 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
<p>159. Thủ tục “Thành lập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương”</p> <p>160. Giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</p> <p>161. Chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và phân hiệu của trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</p>	<p>Bước 5</p>	<p>tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở LĐTBXH chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở LĐTBXH để thực hiện các bước tiếp theo</p>	<p>Văn thư Văn phòng UBND tỉnh</p>	<p>0,5 ngày làm việc</p>
<p><b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 04 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở LĐTBXH chuyển đến)</b></p>				
<p>162. Thủ tục chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</p>	<p>Bước 1</p>	<p>Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.</p>	<p>Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND tỉnh</p>	<p>0,5 ngày làm việc</p>
	<p>Bước 2</p>	<p>Phân công phòng chuyên môn (Phòng Nội chính) thụ lý hồ sơ</p>	<p>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</p>	
	<p>Bước 3</p>	<p>Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (hoặc của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh)</p>	<p>Phòng Nội chính</p>	<p>02 ngày làm việc</p>
	<p>Bước 4</p>	<p>Kiểm tra và ký duyệt</p>	<p>Lãnh đạo</p>	<p>0,5 ngày làm</p>



Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
		văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở LĐTĐXH chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	UBND tỉnh	việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở LĐTĐXH để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 03 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở LĐTĐXH chuyển đến)</b>				
163. Thủ tục thành lập phân hiệu của trường trung cấp công lập thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và phân hiệu của trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng Nội chính) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (hoặc của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh)	Phòng Nội chính	02 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở LĐTĐXH chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử	Văn thư Văn phòng UBND	

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
		hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở LĐTĐXH để thực hiện các bước tiếp theo	tỉnh	
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 02 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở LĐTĐXH chuyển đến)</b>				
164. Đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng Nội chính) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (hoặc của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh)	Phòng Nội chính	01 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở LĐTĐXH chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở LĐTĐXH để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 04 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chuyển đến)</b>				
<b>Lĩnh vực Thư viện</b> 165. Thủ tục thông báo thành lập thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh phân công	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND	0.5 ngày

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
<p>thư viện ngoài công lập và thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam</p> <p>166. Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập; thư viện của tổ chức cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam</p> <p>167. Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập, thư viện của tổ chức cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam</p>	Bước 2	xử lý. Phân công phòng chuyên môn (Phòng Nội chính) thụ lý hồ sơ	tỉnh Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (hoặc của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh)	Phòng Nội chính	03 ngày
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở VH TTDL chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở VH TTDL để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	
	<p><b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 20 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở Giáo dục và Đào tạo chuyển đến)</b></p>			
<p><b>Lĩnh vực Giáo dục dân tộc</b></p> <p>168. Giải thể trường phổ thông dân tộc nội trú</p> <p>169. Thành lập trường phổ thông dân tộc nội trú</p>	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng Nội chính) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm	Phòng Nội chính	15 ngày làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
		việc của UBND tỉnh (hoặc của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh)		
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở GD&ĐT chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh	03 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở GD&ĐT để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở Giáo dục và Đào tạo chuyển đến)</b>				
170. Sáp nhập, chia tách trường phổ thông dân tộc nội trú	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng Nội chính) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (hoặc của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh)	Phòng Nội chính	04 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở GD&ĐT chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
		trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.		
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở GD&ĐT để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 10 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở Giáo dục và Đào tạo chuyển đến)</b>				
<b>Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp</b> 171. Thành lập trường trung cấp sư phạm công lập, cho phép thành lập trường trung cấp sư phạm tư thục	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng Nội chính) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (hoặc của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh)	Phòng Nội chính	07 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở GD&ĐT chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở GD&ĐT để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở Giáo dục và Đào tạo chuyển đến)</b>				

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
172. Sáp nhập, chia, tách trường trung cấp sư phạm	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng Nội chính) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (hoặc của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh)	Phòng Nội chính	04 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở GD&ĐT chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở GD&ĐT để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở Giáo dục và Đào tạo chuyển đến)</b>				
<b>Lĩnh vực Giáo dục thường xuyên</b> 173. Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên hoạt động giáo dục trở lại 168. Sáp nhập, chia tách Trung tâm giáo dục thường xuyên 174. Thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng Nội chính) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công	Phòng Nội chính	04 ngày làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
		việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (hoặc của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh)		
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở GD&ĐT chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở GD&ĐT để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 20 ngày làm việc</b> (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở Giáo dục và Đào tạo chuyển đến)				
<b>Lĩnh vực Giáo dục Trung học</b> 175. Giải thể trường trung học phổ thông	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng Nội chính) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (hoặc của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh)	Phòng Nội chính	15 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của	Lãnh đạo UBND tỉnh	03 ngày làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
		Sở GD&ĐT chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.		
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở GD&ĐT để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở Giáo dục và Đào tạo chuyển đến)</b>				
176. Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông 177. Thành lập trường trung học phổ thông công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông tư thục	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng Nội chính) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (hoặc của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh)	Phòng Nội chính	04 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở GD&ĐT chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	



Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
		GD&ĐT để thực hiện các bước tiếp theo		
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở Giáo dục và Đào tạo chuyển đến)</b>				
<p><b>Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân</b></p> <p>178. Giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập</p> <p>179. Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông chuyên</p> <p>180. Thành lập trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập công lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập tư thục</p>	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng Nội chính) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (hoặc của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh)	Phòng Nội chính	04 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở GD&ĐT chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở GD&ĐT để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở Giáo dục và Đào tạo chuyển đến)</b>				
<p><b>Lĩnh vực Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục khác</b></p> <p>181. Thành lập trường trung học phổ thông chuyên công lập hoặc cho phép thành lập</p>	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng Nội chính)	Lãnh đạo Văn phòng UBND	

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
trường trung học phổ thông chuyên tư thực 182. Tổ chức lại, cho phép tổ chức lại trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập		thụ lý hồ sơ	tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (hoặc của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh)	Phòng Nội chính	04 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở GD&ĐT chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở GD&ĐT để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh		
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 11,5 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở Xây dựng chuyển đến)</b>				
<b>Lĩnh vực Giám định tư pháp xây dựng</b> 183. Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp xây dựng ở địa phương	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND tỉnh	01 ngày
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng Nội chính) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (hoặc của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh)	Phòng Nội chính	09 ngày

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở Xây dựng chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở Xây dựng để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 3,5 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở Xây dựng chuyển đến)</b>				
184. Miễn nhiệm và thu hồi thẻ giám định viên tư pháp xây dựng ở địa phương	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng Nội chính) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (hoặc của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh)	Phòng Nội chính	2,5 ngày
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở Xây dựng chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày
		Làm thủ tục phát hành	Văn thư Văn	

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
	Bước 5	văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở Xây dựng để thực hiện các bước tiếp theo	phòng UBND tỉnh	
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 20 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở Tư pháp chuyển đến)</b>				
<b>Lĩnh vực Thừa phát lại</b> 185. Thủ tục Thành lập Văn phòng thừa phát lại	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND tỉnh	01 ngày
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng Nội chính) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (hoặc của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh)	Phòng Nội chính	17 ngày
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở Tư pháp chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở Tư pháp để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 15 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở Tư pháp chuyển đến)</b>				
186. Thủ tục Chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo văn phòng	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn	0,5 ngày

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
187. Thủ tục Hợp nhất Văn phòng Thừa phát lại 188. Thủ tục Sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại 189. Thủ tục Chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại		UBND tỉnh phân công xử lý.	phòng UBND tỉnh	
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng Nội chính) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (hoặc của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh)	Phòng Nội chính	14 ngày
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở Tư pháp chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở Tư pháp để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 20 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở Tư pháp chuyển đến)</b>				
<b>Lĩnh vực Giám định tư pháp</b> 190. Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND tỉnh	01 ngày
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng Nội chính) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh xin ý	Phòng Nội chính	17 ngày

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
		kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (hoặc của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh)		
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở Tư pháp chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở Tư pháp để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 15 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở Tư pháp chuyển đến)</b>				
191. Cấp phép thành lập văn phòng giám định tư pháp 192. Thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND tỉnh	0.5 ngày
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng Nội chính) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (hoặc của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh)	Phòng Nội chính	14 ngày
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở Tư pháp chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp	Lãnh đạo UBND tỉnh	0.5 ngày

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
		không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.		
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở Tư pháp để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 10 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Sở Tư pháp chuyển đến)</b>				
193. Cấp lại thẻ giám định viên tư pháp 194. Miễn nhiệm giám định viên tư pháp 195. Chuyển đổi loại hình Văn phòng giám định tư pháp	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý.	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ văn phòng UBND tỉnh	0.5 ngày
	Bước 2	Phân công phòng chuyên môn (Phòng Nội chính) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
	Bước 3	Phòng Chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ; lập Phiếu trình xử lý công việc; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh (hoặc của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh)	Phòng Nội chính	09 ngày
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở Tư pháp chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh	0.5 ngày
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản (văn bản điện tử hoặc văn bản giấy), chuyển kết quả giải quyết hồ sơ TTHC về Sở Tư pháp để thực hiện các bước tiếp theo	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh (Không quy định)</b>				

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
thời gian)				
<p>196. Phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện, quỹ tiền thưởng đối với viên chức quản lý công ty TNHH một thành viên do UBND tỉnh, thành phố làm chủ sở hữu.</p> <p>197. Xếp hạng công ty TNHH một thành viên do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố làm chủ sở hữu (hạng Tổng công ty và tương đương, hạng I, hạng II và hạng III).</p> <p>198. Phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.</p>	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Ngay trong ngày tiếp nhận (0,5 ngày làm việc)
	Bước 2	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Kinh tế	theo tiến độ
	Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	theo tiến độ
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	theo tiến độ
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 1,5 ngày làm việc</b>				
<p>199. Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Nuôi trồng thủy sản; Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.</p> <p>200. Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.</p> <p>201. Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương</p>	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Trong ngày tiếp nhận (1/4 ngày làm việc)
	Bước 2	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Kinh tế	1/4 ngày làm việc



Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
<p>tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi của UBND tỉnh.</p> <p>202. Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.</p> <p>203. Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh</p> <p>204. Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.</p> <p>205. Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.</p> <p>206. Công bố mở cảng cá loại 2</p>	Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 02 ngày làm việc</b>				
<p>207. Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh</p> <p>208. Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi</p>	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Ngay trong ngày tiếp nhận (1/4 ngày làm việc)
	Bước 2	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công	Phòng Kinh tế	01 ngày làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
<p>bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.</p> <p>209. Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh</p> <p>210. Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.</p> <p>211. Thăm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh</p>		việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến		
	Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 2,5 ngày làm việc</b>				
<p>212. Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh</p> <p>213. Phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ</p>	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Ngay trong ngày tiếp nhận (1/4 ngày làm việc)
	Bước 2	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Kinh tế	1,5 ngày làm việc
	Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh	Lãnh đạo Văn phòng UBND	1/4 ngày làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
<p>công trình thủy lợi trên địa bàn UBND tỉnh quản lý</p> <p>214. Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND tỉnh quản lý</p> <p>215. Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh</p> <p>216. Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh</p> <p>217. Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh</p>		xem xét	tỉnh	
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 03 ngày làm việc hoặc 3 ngày</b>				
218. Gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Tiếp nhận (1/4 ngày làm việc)
219. Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh. 220. Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh ( <b>thời gian 3 ngày</b> )	Bước 2	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Kinh tế	1,5 ngày làm việc
221. Công nhận vùng nông nghiệp ứng dụng cao	Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
222. Hỗ trợ dự án liên kết cấp tỉnh	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
223. Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
224. Cấp đổi Giấy phép môi trường (thời gian 3 ngày) 225. Cấp điều chỉnh Giấy phép môi trường (thời gian 3 ngày)				
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 3,5 ngày làm việc</b>				
226. Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên)	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Ngay trong ngày tiếp nhận (0,5 ngày làm việc)
	Bước 2	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Kinh tế	1,5 ngày làm việc
	Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 04 ngày làm việc</b>				
227. Quyết định cho phép tổ chức, cá nhân khác sử dụng giống cây trồng được bảo hộ là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước 228. Miễn, giảm tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng (đối với bên sử dụng dịch vụ môi trường rừng trong phạm vi địa giới hành chính của một tỉnh) 229. Công nhận nghề truyền thống 230. Công nhận làng nghề	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Ngay trong ngày tiếp nhận (0,5 ngày làm việc)
	Bước 2	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Kinh tế	2,5 ngày làm việc
	Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, ký trình	Lãnh đạo Văn	0,5 ngày làm

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
231. Công nhận làng nghề truyền thống		Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	phòng UBND tỉnh	việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 05 ngày làm việc hoặc 5 ngày</b>				
232. Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 30,5021/NĐ-CP) 233. Thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh ( <b>thời gian 5 ngày</b> ) 234. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 30,5021/NĐ-CP). 235. Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng 236. Cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng 237. Cấp lại Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng (mới) 238. Cấp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng (mới) 239. Thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân 240. Thu hồi Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Ngay trong ngày tiếp nhận (0,5 ngày làm việc)
	Bước 2	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Kinh tế	3,5 ngày làm việc
	Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
chức, cá nhân 241. Giao quyền đăng ký đối với giống cây trồng là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước 242. Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với các dự án do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư 243. Quyết định giao rừng cho tổ chức 244. Phê duyệt Phương án sử dụng rừng đối với các công trình kết cấu hạ tầng phục vụ bảo vệ và phát triển rừng thuộc địa phương quản lý 245. Quyết định thu hồi rừng đối với tổ chức tự nguyện trả lại rừng 246. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 30,5021/NĐ-CP) 247. Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường ( <b>thời hạn 5 ngày</b> )				
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 5,5 ngày làm việc</b>				
248. Giao khu vực biển	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Trong ngày tiếp nhận (0,5 ngày làm việc)
	Bước 2	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý	Phòng Kinh tế	3,5 ngày làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
		kiến		
	Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 6,5 ngày làm việc</b>				
249. Trả lại khu vực biển	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Trong ngày tiếp nhận (0,5 ngày làm việc)
	Bước 2	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Kinh tế	4,5 ngày làm việc
	Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 07 ngày làm việc</b>				
250. Chấp thuận nhà đầu tư của UBND tỉnh 251. Điều chỉnh văn bản chấp thuận nhà đầu tư của UBND	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Ngay trong ngày tiếp nhận (0,5 ngày làm việc)

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
tỉnh 252. Chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh 253. Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh 254. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyên nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh 255. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyên nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh 256. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh 257. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh 258. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh 259. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án thuộc thẩm		chuyên môn xử lý		
	Bước 2	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Kinh tế	5 ngày làm việc
	Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc



Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
<p>quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh</p> <p>260. Thẩm định giá bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án không sử dụng nguồn vốn hoặc hình thức quy định tại khoản 1 Điều 53 của Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 6 Điều 99 của Luật PPP số 64/2020/QH14 trên phạm vi địa bàn tỉnh (<b>7 ngày</b>)</p> <p>261. Cho thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước (<b>07 ngày hoặc 10 ngày</b>)</p> <p>262. Cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước</p> <p>263. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p> <p>264. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.</p> <p>265. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh</p> <p>266. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.</p> <p>267. Thủ tục điều chỉnh dự án</p>				

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
<p>đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.</p> <p>268. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.</p> <p>269. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.</p> <p>270. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh</p> <p>271. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh</p> <p>272. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh</p> <p>273. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư</p>				

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
<p>đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh</p> <p>274. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh</p> <p>275. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh</p> <p>276.Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh</p>				
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 7,5 ngày làm việc</b>				
<p>277. Sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển</p> <p>278. Gia hạn Quyết định giao khu vực biển</p>	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Ngay trong ngày tiếp nhận (0,5 ngày làm việc)
	Bước 2	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Kinh tế	5,5 ngày làm việc
	Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh	Lãnh đạo Văn phòng UBND	0,5 ngày làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
		xem xét	tỉnh	
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 9,5 ngày làm việc</b>				
279. Thu hồi khu vực biển	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Ngay trong ngày tiếp nhận (0,5 ngày làm việc)
	Bước 2	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Kinh tế	7,5 ngày làm việc
	Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 10 ngày làm việc hoặc 10 ngày</b>				
280. Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất do nhà đầu tư đề xuất (đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư) ( <b>thời gian 10</b>	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Ngay trong ngày tiếp nhận (0,5 ngày làm việc)

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
<p><b>ngày)</b>                      281. Phê duyệt phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án tự trồng rừng thay thế                      282. Phê duyệt hoặc điều chỉnh Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý                      283. Phê duyệt hoặc điều chỉnh Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ hoặc rừng sản xuất thuộc địa phương quản lý                      284. Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với tổ chức</p>	Bước 2	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Kinh tế	8 ngày làm việc
	Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 12 ngày làm việc</b>				
285. Bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước 286. Thủ tục giải quyết bán phần diện tích nhà đất sử dụng chung quy định tại khoản 1 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP 287. Thủ tục giải quyết chuyển quyền sử dụng đất liền kề với nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại khoản 2 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP 288. Thủ tục giải quyết chuyển quyền sử dụng đất đối với nhà ở xây dựng trên đất trống trong khuôn viên nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại khoản 3 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Ngay trong ngày tiếp nhận (0,5 ngày làm việc)
	Bước 2	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Kinh tế	10 ngày làm việc
	Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 13 ngày làm việc</b>				
289. Phê duyệt hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết	Văn thư Văn phòng UBND	Trong ngày tiếp nhận (0,5

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
rừng		thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	tỉnh	ngày làm việc)
	Bước 2	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Kinh tế	11 ngày làm việc
	Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 15 ngày làm việc</b>				
290. Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất (15 ngày) 291. Thẩm định nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất 292. Phê duyệt chương trình, dự án và hoạt động phi dự án được hỗ trợ tài chính của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh 293. Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là tổ chức 294. Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh 295. Quyết định điều chỉnh	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Trong ngày tiếp nhận (0,5 ngày làm việc)
	Bước 2	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Kinh tế	13 ngày làm việc
	Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác				
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 19 ngày làm việc</b>				
296. Phê duyệt điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Trong ngày tiếp nhận (0,5 ngày làm việc)
	Bước 2	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Kinh tế	17 ngày làm việc
	Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 43 ngày làm việc</b>				
297. Chuyển loại rừng đối với khu rừng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Ngay trong ngày tiếp nhận (0,5 ngày làm việc)
	Bước 2	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Kinh tế	41 ngày làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
	Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND Tỉnh	0,5 ngày làm việc
<p><b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp UBND cấp tỉnh bố trí đất để trồng rừng trồng rừng trên địa bàn: 07 ngày làm việc.</li> <li>- Trường hợp UBND cấp tỉnh không bố trí được đất để trồng rừng trồng rừng trên địa bàn: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trường hợp chủ dự án không đề nghị nộp ngay số tiền trồng rừng thay thế theo đơn giá trồng rừng của UBND cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền: 07 ngày làm việc + 05 ngày làm việc theo trình tự thực hiện.</li> <li>+ Trường hợp chủ dự án đề nghị nộp ngay số tiền trồng rừng thay thế theo đơn giá trồng rừng của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền: 07 ngày làm việc + 15 ngày làm việc theo trình tự thực hiện.</li> </ul> </li> </ul>				
298. Chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án không tự trồng rừng thay thế	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Trong ngày tiếp nhận (0,5 ngày làm việc)
	Bước 2	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Kinh tế	- 5 ngày làm việc - 10 ngày làm việc - 20 ngày làm việc
	Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
<p><b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với trường hợp thay đổi tên tổ chức cộng đồng, người đại diện tổ chức cộng đồng. Quy chế hoạt động của tổ chức cộng đồng: 1,5 ngày</li> <li>- Đối với trường hợp sửa đổi, bổ sung vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao; phạm vi quyền được giao; phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản: 3,5 ngày</li> </ul>				
299. Sửa đổi, bổ sung nội	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ	Văn thư Văn	Tiếp nhận:



Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên)		thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	phòng UBND tỉnh	- 0,25 ngày làm việc - 0,5 ngày làm việc
	Bước 2	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Kinh tế	- 0,25 ngày làm việc - 1,5 ngày làm việc
	Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	- 0,25 ngày làm việc - 0,5 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	- 1/4 ngày làm việc - 0,5 ngày làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong:</b> Trường hợp 1: 03 ngày; Trường hợp 2: 04 ngày.				
300. Cấp Giấy phép môi trường	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Ngay trong ngày tiếp nhận (0,25 ngày làm việc)
	Bước 2	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Kinh tế	- 1,5 ngày làm việc - 2,5 ngày làm việc
	Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong:- Trường hợp 1: 03 ngày; - Trường hợp 2: 03 ngày; - Trường hợp 3: 04 ngày</b>				
301. Cấp lại Giấy phép môi trường	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Tiếp nhận (0,25 ngày làm việc)
	Bước 2	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Kinh tế	- 1,5 ngày làm việc - 2,5 ngày làm việc
	Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong: 1,5 ngày làm việc; 5,5 ngày làm việc; 7,5 ngày làm việc</b>				
302. Khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo thông qua mạng điện tử (cấp tỉnh)	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Tiếp nhận 0,25 ngày làm việc hoặc 0,5 ngày làm việc
	Bước 2	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Kinh tế	- 0,25 ngày làm việc - 3,5 ngày làm việc - 5,5 ngày làm việc
	Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	- 0,25 ngày làm việc - 0,5 ngày làm việc - 0,5 ngày làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong:- 1,5 ngày làm việc; - 5,5 ngày làm việc;- 7,5 ngày làm việc</b>				
303. Khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo thông qua phiếu yêu cầu hoặc văn bản yêu cầu (cấp tỉnh)	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển đến phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Tiếp nhận -0,25 ngày làm việc
	Bước 2	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý hồ sơ công việc, lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Kinh tế	- 0,25 ngày làm việc - 3,5 ngày làm việc - 5,5 ngày làm việc
	Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	- 0,25 ngày làm việc - 0,5 ngày làm việc - 0,5 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ ban đầu	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	<b>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong 6 ngày làm việc</b>			
304. Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Bộ, ban, ngành tỉnh. 305. Thủ tục tặng Cờ thi đua của Bộ, ban, ngành tỉnh.	Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, chuyển hồ sơ đến lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
306. Thủ tục tặng danh hiệu Chiến sĩ thi của Bộ, ban, ngành tỉnh.	Bước 2	Chuyển phòng chuyên môn (Phòng Tổng hợp) thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc

Tên thủ tục hành chính	Trình tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
307. Thủ tục tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc. 308. Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Bộ, ban, ngành tỉnh theo chuyên đề. 309. Thủ tục tặng Cờ thi đua của của Bộ, ban, ngành tỉnh theo chuyên đề. 310. Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Bộ, ban, ngành tỉnh cho hộ gia đình. 311. Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Bộ, ban, ngành tỉnh về thành tích đối ngoại. 312. Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh về thành tích đột xuất	Bước 3	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý công việc; lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh; Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng Tổng hợp	03 ngày làm việc
	Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày làm việc
	Bước 6	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả hồ sơ hồ sơ thủ tục hành chính cho Sở Nội vụ	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:1670/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 05 tháng 12 năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hoá, mới ban hành;  
được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; bị bãi bỏ thuộc phạm vi,  
chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Quyết định số 2319/QĐ-BGDĐT ngày 29/08/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 3278/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giáo dục, đào tạo với nước ngoài thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 191/TTr-SGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục các thủ tục hành chính (Phụ lục I và Phụ lục II) chuẩn hoá, mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo, cụ thể:

- 79 thủ tục hành chính chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo (bao gồm: 10 thủ tục hành chính mới ban hành; 26 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; 23 thủ tục hành chính thay thế; 20 thủ tục hành chính bị bãi bỏ);

- 36 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện (bao gồm: 03 thủ tục hành chính mới ban hành; 11 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; 13 thủ tục hành chính thay thế; 09 thủ tục hành chính bị bãi bỏ);

- 04 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã được thay thế.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ nội dung liên quan đến các thủ tục đã ban hành tại: Quyết định số 2418/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực giáo dục đào tạo và Quy chế thi; Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực giáo dục đào tạo, quy chế thi, tuyển sinh, hệ thống văn bằng chứng chỉ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 02/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND cấp huyện;

Quyết định này thay thế Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện.

**Điều 3.** Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm cập nhật thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và tích hợp dữ liệu để công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh theo đúng quy định (chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành); thực hiện nghiêm yết, công khai các thủ tục hành chính liên quan tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh và trên trang thông tin điện tử của đơn vị.

UBND cấp huyện, UBND cấp xã nghiêm yết, công khai các thủ tục hành chính liên quan tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của đơn vị; thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo quy định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đào Mỹ**

**Phụ lục I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHUẨN HOÁ**  
**MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ, BÃI BỎ**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1670/QĐ-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2024  
của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên)

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>Lĩnh vực: Các cơ sở giáo dục khác (10 TTHC)</b>						
01	Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục	10 ngày làm việc và 20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa)	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
02	Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	động giáo dục trở lại	GDĐT ban hành Quyết định hoạt động giáo dục trở lại và công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng.	tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa)		05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
03	Sáp nhập, chia, tách trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao	- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho cơ quan, tổ chức, cá nhân. - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 20 ngày và 10 ngày làm việc.	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa).	Không	- Luật Giáo dục năm 2019; - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về
04	Giải thể trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị giải thể trường.	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa).	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
05	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường dành cho người khuyết tật	- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho cơ quan, tổ chức, cá nhân. - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 10 ngày làm việc và 20 ngày.	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa).	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
06	Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục	20 ngày và 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa).	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính được bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
07	Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục trở lại	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa).	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính được bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
08	Sáp nhập, chia, tách trường dành cho người	- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời		Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	khuyết tật	hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho cơ quan, tổ chức, cá nhân. - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 15 ngày làm việc và 20 ngày			05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	
09	Giải thể trường dành cho người khuyết tật (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa).	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục
10	Thành lập hoặc cho phép thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường trung học phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông	20 ngày và 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					ngoài trong lĩnh vực giáo dục.	và Đào tạo

**B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>I Lĩnh vực: Cơ sở giáo dục khác (06 TTHC)</b>						
01	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục	10 ngày làm việc và 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa).	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
02	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa).	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực
03	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông chuyên	- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại	Không	- Luật Giáo dục năm 2019; - Nghị định số	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho cơ quan, tổ chức, cá nhân.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 15 ngày làm việc và 20 ngày</p>	<p>địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa).</p>		<p>125/2024/N Đ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục</p>	<p>hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo</p>
04	Giải thể trường trung học phổ thông chuyên (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	<p>20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị giải thể trường.</p>	<p>Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa).</p>	Không	<p>Nghị định số 125/2024/N Đ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục</p>	<p>Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới</p>
05	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	<p>- 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thẩm định, lập báo cáo thẩm định để đánh giá tình hình đáp ứng các quy định;</p> <p>- 05 ngày làm việc, kể từ ngày có báo cáo thẩm định, nếu đủ điều kiện thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào</p>	<p>Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa).</p>	Không	<p>Nghị định số 125/2024/N Đ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục</p>	<p>Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p> tạo cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học; nếu chưa đủ điều kiện thì thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học và nêu rõ lý do.</p>				<p>ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo</p>
06	<p>Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại</p>	<p>07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định cho phép tổ chức kinh doanh dịch vụ tư vấn du học được hoạt động trở lại.</p>	<p>Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa).</p>	<p>Không</p>	<p>Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục</p>	<p>Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>II Lĩnh vực: Giáo dục, đào tạo với nước ngoài (12 TTHC)</b>						
07	Đăng ký hoạt động của Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa).	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục.	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3278/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giáo dục, đào tạo với nước ngoài thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
08	Phê duyệt liên kết giáo dục	Tối thiểu là 40 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (bao gồm cả thời gian đề nghị Bộ GDĐT phê duyệt chương trình giáo dục tích hợp).	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3278/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa).		lĩnh vực giáo dục; - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục.	của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giáo dục, đào tạo với nước ngoài thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
09	Gia hạn, điều chỉnh hoạt động liên kết giáo dục	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa).	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3278/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giáo dục, đào tạo với nước ngoài thuộc phạm vi chức năng

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục.	quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
10	Chấm dứt hoạt động liên kết giáo dục theo đề nghị của các bên liên kết	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa).	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục.	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3278/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giáo dục, đào tạo với nước ngoài thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
11	Cho phép thành	30 ngày làm	Nộp hồ sơ trực	Không	- Nghị định	Những nội



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	tuyên qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa).		số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục.	dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3278/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giáo dục, đào tạo với nước ngoài thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
12	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo,	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3278/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			<i>Phường 4, thành phố Tuy Hòa).</i>		- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục.	tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giáo dục, đào tạo với nước ngoài thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
13	Cho phép hoạt động giáo dục đối với: Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	- 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định đối với trường hợp dạy chương trình giáo dục của nước ngoài cho học sinh Việt Nam. - 20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với những trường hợp còn lại.	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa).	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3278/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giáo dục, đào tạo với nước ngoài thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục.	và Đào tạo.
14	Bổ sung, điều chỉnh quyết định cho phép hoạt động giáo dục đối với: cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa).	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục.	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3278/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giáo dục, đào tạo với nước ngoài thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
15	Cho phép hoạt động giáo dục trở lại đối với: Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; Cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa).	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục.	Những nội dung còn lại của thủ tục
16	Chấm dứt hoạt động cơ sở đào tạo, bồi dưỡng	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ	Những nội dung còn lại của thủ tục

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	ngân hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	hợp lệ	thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa)		-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục.	hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3278/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giáo dục, đào tạo với nước ngoài thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
17	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non từ thực do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non từ thực hoạt động không vì lợi nhuận	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Sở Giáo dục và Đào tạo: 20 ngày, UBND tỉnh: 05 ngày)	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa)	Không	Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24/06/2021

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					dục	của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
18	Chuyển đổi trường trung học phổ thông tư thục, trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông do nhà đầu tư trong nước đầu tư; cơ sở giáo dục phổ thông tư thục do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Sở Giáo dục và Đào tạo: 20 ngày, UBND tỉnh: 05 ngày)	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa)	Không	Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24/06/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực: Thi, tuyển sinh ( TTHC)</b>					
19	Đăng ký dự thi cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin	Không quy định	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm sát hạch	Do các Trung tâm sát hạch quy định	Thông tư 17/2016 /TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và Truyền thông Ban hành Quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24/06/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
20		Theo Đợt tuyển sinh hằng năm	Trực tiếp, qua đường bưu điện		Thông tư số 26/2016/TT-	Những nội dung còn lại

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	Xét tuyển học sinh vào trường dự bị đại học		hoặc khai hồ sơ theo yêu cầu phần mềm tuyển sinh (qua mạng internet đối với các cơ sở dự bị đại học có phần mềm tuyển sinh trực tuyến)	Không	BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế tuyển sinh, tổ chức bồi dưỡng, xét chọn và phân bổ vào học trình độ đại học; cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm đối với học sinh hệ dự bị đại học	của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24/06/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
21	Đăng ký xét tuyển học theo chế độ cử tuyển	- Thời hạn nhận hồ sơ: 30 ngày kể từ ngày thông báo kế hoạch cử tuyển được công khai; - Chậm nhất là 05 ngày làm việc trước ngày xét tuyển, hội đồng cử tuyển phải lập danh sách người có đủ tiêu chuẩn dự tuyển học theo chế độ cử tuyển và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Sở Giáo dục và Đào tạo.	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa)	Không	Nghị định số 141/NĐ-CP ngày 08/12/2020 của Chính phủ quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24/06/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
<b>IV</b>	<b>Lĩnh vực: Giáo dục trung học (01 TTHC)</b>					
22	Tuyển sinh trung học phổ thông	Không quy định	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính	Không	- Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa)		ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; - Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 7; Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2, khoản 2 Điều 4, điểm d khoản 1 và đoạn đầu khoản 2 Điều 7 của	được thực hiện theo Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24/06/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	
<b>V</b>	<b>Lĩnh vực: Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân ( 04 TTHC)</b>					
23	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục	Việc chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật được thực hiện 2 lần trong năm: lần 1 chi trả vào tháng 9 hoặc tháng 10, tháng 11; lần 2 chi trả vào tháng 3 hoặc tháng 4, tháng 5. Việc chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập phải đảm bảo thuận tiện cho người khuyết tật đi học. Trường hợp người học chưa nhận được	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa)	Không	Thông tư liên tịch số 42/2013/TT-LT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật.	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24/06/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		chế độ theo thời hạn quy định thì được truy lĩnh trong kỳ chi trả tiếp theo.				
24	Xét, cấp học bổng chính sách	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với sinh viên theo chế độ cử tuyển: Sở Nội vụ, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, cơ sở giáo dục chi trả theo quy định;</li> <li>- Đối với học sinh trường dự bị đại học, trường phổ thông dân tộc nội trú: Cơ sở giáo dục tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, lập danh sách, dự toán nhu cầu kinh phí gửi về cơ quan quản lý trực tiếp;</li> <li>- Đối với học viên cơ sở giáo dục nghề nghiệp dành cho thương binh, người khuyết tật: cơ sở giáo dục trình cơ quan quản lý trực tiếp phê duyệt, tổng hợp gửi cơ quan tài chính trình cấp có thẩm quyền phê duyệt (học viên cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập) hoặc</li> </ul>	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa)	Không	Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24/06/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức thẩm định, phê duyệt xây dựng dự toán kinh phí thực hiện gửi cơ quan tài chính cùng cấp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt (học viên cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực).				
25	Đăng ký hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt đối với sinh viên học các ngành đào tạo giáo viên tại các đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng được phép đào tạo giáo viên	Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc nhận đơn đăng ký, cơ sở đào tạo giáo viên thống nhất với cơ quan giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu để xác nhận và thông báo cho sinh viên sư phạm được hưởng chính sách hỗ trợ thuộc đối tượng giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu và xét duyệt các đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ đối với sinh viên sư phạm trong phạm vi chỉ tiêu Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo và không thuộc chỉ	Nộp hồ sơ trực tuyến trên cổng thông tin điện tử (nếu có) hoặc qua đường bưu điện, trực tiếp cho cơ sở đào tạo giáo viên	Không	Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt cho sinh viên sư phạm	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24/06/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		tiêu đặt hàng.				
26	Phê duyệt việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa)	Không	- Quyết định số 72/2014/QĐ- TTg ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác; - Thông tư số 16/2016/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 05 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn một số nội dung của Quyết định số 72/2014/QĐ- TTg ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24/06/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					trường và cơ sở giáo dục khác.	

**C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ**

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>I Lĩnh vực: Giáo dục trung học (08 TTHC)</b>							
01	Thành lập trường trung học phổ thông công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông tư thục	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông	<p>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân cấp tỉnh thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho cơ quan, tổ chức, cá nhân.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 10 ngày làm việc và 20 ngày</p>	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucon.g.phuyen.gov.vn">dichvucon.g.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa)	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
02				Nộp hồ sơ		Nghị	Những nội

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động giáo dục	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động giáo dục	10 ngày làm việc và 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucon.g.phuyen.gov.vn">dichvucon.g.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa)	Không	định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục;	dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
03	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động giáo dục trở lại	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động giáo dục trở lại	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ			

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				<a href="http://g.phuyen.gov.vn">g.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa)		hoạt động trong lĩnh vực giáo dục;	của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
04	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông	Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông	- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp huyện thông báo văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho cơ quan, tổ chức, cá nhân. - Trường	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4,	Không	- Luật Giáo dục năm 2019; - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			hợp hồ sơ hợp lệ: 15 ngày làm việc và 20 ngày	thành phố Tuy Hòa)			sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
05	Giải thể trường trung học phổ thông (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường trung học phổ thông)	Giải thể trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông	20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị giải thể trường	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucon.g.phuyen.gov.vn">dichvucon.g.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa)	Không	- Luật Giáo dục năm 2019; - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							tao
06	Chuyển trường đối với học sinh trung học phổ thông	Chuyển trường đối với học sinh trung học phổ thông	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucon.g.phuyen.gov.vn">dichvucon.g.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa)	Không	Thông tư số 50/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi bổ sung một số điều tại Quyết định 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 941/QĐ-BGDĐT ngày 06/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, lĩnh vực Giáo dục trung học thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo



STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						thông	
07	Chuyển trường đối với học sinh trung học phổ thông	Tiếp nhận học sinh trung học phổ thông Việt Nam về nước	Không quy định	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucon.g.phuyen.gov.vn">dichvucon.g.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa)	Không	Thông tư số 50/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi bổ sung một số điều tại Quyết định 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 941/QĐ-BGDĐT ngày 06/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, lĩnh vực Giáo dục trung học thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						thông	
08	Chuyển trường đối với học sinh trung học phổ thông	Tiếp nhận học sinh trung học phổ thông người nước ngoài	Không quy định	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucon.g.phuyen.gov.vn">dichvucon.g.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa)	Không	Thông tư số 50/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi bổ sung một số điều tại Quyết định 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 941/QĐ-BGDĐT ngày 06/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, lĩnh vực Giáo dục trung học thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						thông	
<b>Lĩnh vực: Giáo dục thường xuyên ( 12 TTHC)</b>							
09	Thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên	- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa cho tổ chức, cá nhân đề nghị cho phép thành lập trung tâm. - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 10 ngày làm việc và 15 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucon.g.phuyen.gov.vn">dichvucon.g.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa)	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
10	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên hoạt động giáo dục trở lại	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên hoạt động giáo dục trở lại	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của trung tâm.	Gửi hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucon.g.phuyen.gov.vn">dichvucon.g.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa) (đối với trung tâm công lập) hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với trung tâm tư thực).		định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
11	Sáp nhập, chia tách trung tâm giáo dục thường xuyên	Sáp nhập, chia, tách trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên	- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, nếu hồ sơ không hợp lệ thì Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo bằng văn bản những nội dung	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucon.g.phuyen.gov.vn">dichvucon.g.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			cần chỉnh sửa cho tổ chức, cá nhân đề nghị sáp nhập, chia, tách trung tâm. - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 10 ngày làm việc và 15 ngày	tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa)			mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
12	Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên	Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)	1. Đối với thành lập trung tâm công lập: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản của Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định việc giải thể trung tâm. 2. Đối với thành lập trung tâm tư thực: - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucon.g.phuyen.gov.vn">dichvucon.g.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa)	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi,

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa cho tổ chức, cá nhân đề nghị giải thể trung tâm. - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 10 ngày làm việc và 15 ngày				chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
13	Thành lập, cho phép thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên	10 ngày và 05 ngày làm việc, cụ thể: - Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thẩm định hồ sơ và thẩm định thực tế các điều kiện thành lập trung tâm; lập	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucon.g.phuyen.gov.vn">dichvucon.g.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (Số	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			<p>báo cáo thẩm định đề đánh giá tình hình đáp ứng các quy định tại Điều 43 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP.</p> <p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có báo cáo thẩm định, nếu đủ điều kiện thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên tư thực; nếu chưa đủ điều kiện thì thông báo bằng văn bản cho nhà trường, tổ chức, cá nhân đề nghị thành</p>	<p>206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa).</p>			<p>tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo</p>

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			lập trung tâm và nêu rõ lý do.				
14	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục trở lại	Cho phép trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên hoạt động trở lại	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định cho phép trung tâm hoạt động trở lại.	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucon.g.phuyen.gov.vn">dichvucon.g.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (Số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa).	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
15	Sáp nhập, chia, tách trung tâm ngoại ngữ, tin học	Sáp nhập, chia, tách trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên	10 ngày làm việc và 10 ngày, cụ thể: - Trong thời hạn 05 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số



STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, nếu hồ sơ hợp lệ, Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thẩm định hồ sơ và thẩm định thực tế các điều kiện sáp nhập, chia, tách trung tâm, lập báo cáo thẩm định để đánh giá tình hình đáp ứng các quy định tại khoản 1 Điều 46 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP trong thời hạn 10 ngày. - Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có báo cáo thẩm định,	tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucon.g.phuyen.gov.vn">dichvucon.g.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa).		Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			nếu đủ điều kiện thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định sáp nhập, chia, tách trung tâm; nếu chưa đủ điều kiện thì thông báo bằng văn bản cho nhà trường, tổ chức, cá nhân đề nghị sáp nhập, chia, tách và nêu rõ lý do.				
16	Giải thể trung tâm ngoại ngữ, tin học (theo đề nghị của cá nhân tổ chức thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học)	Giải thể trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)	- 10 ngày làm việc và 10 ngày, cụ thể: a) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, nếu hồ sơ hợp lệ, Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucon.g.phuyen.gov.vn">dichvucon.g.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (Số	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			tổ chức thẩm định hồ sơ đề nghị giải thể trung tâm và lập báo cáo thẩm định trong thời hạn 10 ngày. - Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có báo cáo thẩm định, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định giải thể trung tâm; nếu chưa quyết định giải thể thì thông báo bằng văn bản cho nhà trường, tổ chức, cá nhân đề nghị giải thể và nêu rõ lý do.	206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa).			tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
17	Thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập	- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc,	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	và phát triển giáo dục hòa nhập tư thực		kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập. - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 10 ngày làm việc và 10 ngày	hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucon.g.phuyen.gov.vn">dichvucon.g.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa)		Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
18	Cho phép trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động trở lại	Cho phép trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động trở lại	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucon.g.phuyen.gov.vn">dichvucon.g.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa).			sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính được bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
19	Tổ chức lại, cho phép tổ chức lại trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập	Sáp nhập, chia, tách trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hoà nhập	- Trung tâm công lập: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trung tâm tư thực: 10 ngày làm việc và 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucon.g.phuyen.gov.vn">dichvucon.g.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa)	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính được bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
20	Giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân	Giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân	- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/20	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	thành lập)	thành lập)	làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa cho tổ chức, cá nhân đề nghị giải thể trung tâm. - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 10 ngày làm việc và 15 ngày	thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucon.g.phuyen.gov.vn">dichvucon.g.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa)		24 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
<b>III Lĩnh vực: Cơ sở giáo dục khác (03 TTHC)</b>							
21	Thành lập trường trung học phổ thông chuyên công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên tư thục	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên	- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thông báo bằng văn bản những nội dung cần	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucon.g.phuyen.gov.vn">dichvucon.g.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			chỉnh sửa, bổ sung cho cơ quan, tổ chức, cá nhân. - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 10 ngày làm việc và 20 ngày	tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa)		giáo dục	việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
22	Thành lập trường năng khiếu thể dục thể thao thuộc địa phương	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao	- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho cơ quan, tổ chức, cá nhân. - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 10 ngày làm việc và 20	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucon.g.phuyen.gov.vn">dichvucon.g.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa)	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			ngày				
23	Điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	Điều chỉnh, bổ sung, gia hạn giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	15 ngày và 05 ngày làm việc, cụ thể: - Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thẩm định, lập báo cáo thẩm định để đánh giá tình hình đáp ứng các quy định tại Điều 116 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP. - Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có báo cáo thẩm định, nếu đủ điều kiện thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định điều chỉnh, bổ sung, gia hạn giấy chứng	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucon.g.phuyen.gov.vn">dichvucon.g.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Yên (số 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa).	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo



STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học; nếu chưa đủ điều kiện thì thông báo bằng văn bản cho tổ chức kinh doanh dịch vụ tư vấn du học và nêu rõ lý do.				

**D. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ**

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính bị bãi bỏ	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Thủ tục hành chính cấp tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo)</b>				
	<b>Lĩnh vực: Giáo dục nghề nghiệp</b>				
01	1.005069.000.0 0.00.H45	Thành lập trường trung cấp sư phạm công lập, cho phép thành lập trường trung cấp sư phạm tư thục	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	UBND tỉnh	Được công bố tại Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên
02	1.005073.000.0 0.00.H45	Sáp nhập, chia, tách trường trung cấp sư phạm	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	UBND tỉnh	
03	2.001988.000.0 0.00.H45	Giải thể trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường trung	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	UBND tỉnh	Được công bố tại

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính bị bãi bỏ	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
		cấp sư phạm)			Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên
04	1.005082.000.0 0.00.H45	Cho phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp trở lại đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo	
05	1.005354.000.0 0.00.H45	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo	
06	2.001989.000.0 0.00.H45	Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo	
07	1.005088.000.0 0.00.H45	Thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm hoặc cho phép thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm tư thục	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	UBND tỉnh	
08	1.005087.000.0 0.00.H45	Giải thể phân hiệu trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập phân hiệu)	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	UBND tỉnh	
09	1.005084.000.0 0.00.H45	Thành lập trường phổ thông dân tộc nội trú (*)	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh	Chủ tịch UBND tỉnh	

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính bị bãi bỏ	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
			vực giáo dục		
10	1.005081.000.0 0.00.H45	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục (*)	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Chủ tịch UBND tỉnh	
11	1.005079.000.0 0.00.H45	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc nội trú (*)	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo	Được công bố tại Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên
12	1.005076.000.0 0.00.H45	Giải thể trường trung học phổ thông dân tộc nội trú (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường) (*)	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	UBND tỉnh	
13	1.005049.000.0 0.00.H45	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo; Cơ sở giáo dục	Được công bố tại Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của UBND tỉnh Phú Yên
14	1.005195.000.0 0.00.H45	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hoà nhập hoạt động giáo dục	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo	Được công bố tại Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của UBND tỉnh Phú Yên
15	1.005065.000.0 0.00.H45	Thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên	Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/7/2017; Nghị định số 135/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 Quy định	UBND tỉnh	Được công bố tại Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của UBND tỉnh Phú Yên

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính bị bãi bỏ	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
			về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.		
16	1.000744.000.0 0.00.H45	Sáp nhập, chia tách trung tâm giáo dục thường xuyên	Nghị định 46/2017/NĐ-CP ngày 21/7/2017; Nghị định 135/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 Quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	UBND tỉnh	Được công bố tại Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của UBND tỉnh Phú Yên
17	1.005057.000.0 0.00.H45	Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên	Nghị định 46/2017/NĐ-CP ngày 21/7/2017; Nghị định 135/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 Quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	UBND tỉnh	Được công bố tại Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của UBND tỉnh Phú Yên
18	1.005062.000.0 0.00.H45	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên hoạt động giáo dục trở lại	Nghị định 46/2017/NĐ-CP ngày 21/7/2017; Nghị định 135/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 Quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	UBND tỉnh	Được công bố tại Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của UBND tỉnh Phú Yên
19	2.000011.000.0 0.00.H45	Công nhận huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	Thông tư 07/2016/TT-BGDĐT 22/3/2016 Quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày	UBND tỉnh	Được công bố tại Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của UBND tỉnh Phú Yên

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính bị bãi bỏ	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
			24/3/2014 về phổ cập giáo dục xóa mù chữ		
20	2.002597.000.0 0.00.H45	Đề nghị đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp tỉnh	Thông tư 25/2023/TT-BGDĐT ngày 27/3/2023 Quy định về đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã, huyện, tỉnh	UBND tỉnh	Được công bố tại Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 02/02/2024 của UBND tỉnh Phú Yên

**Ghi chú:**

(\*) Các TTHC này bị bãi bỏ do được rà soát, thống kê là TTHC nội bộ. (Việc thành lập, cho phép hoạt động, sáp nhập, chia tách, giải thể đối với các cơ sở giáo dục này do cơ quan nhà nước có thẩm quyền đề nghị và thành lập)

**Phụ lục II**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHUẨN HOÁ**  
**MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN, UBND CẤP XÃ**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1670/QĐ-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2024  
của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên)

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>I</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN</b>					
<b>1</b>	<b>Lĩnh vực: Giáo dục thường xuyên (02 TTHC)</b>					
01	Sáp nhập, chia, tách trung tâm học tập cộng đồng	10 ngày làm việc và 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.go.v.vn">dichvucong.phuyen.go.v.vn</a> , bưu chính hoặc trực tiếp đến Bộ phận Một cửa cấp huyện	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
02	Giải thể trung tâm học tập cộng đồng (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)	- Đối với giải thể trung tâm học tập cộng đồng công lập: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản của Phòng Giáo dục và Đào	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.go.v.vn">dichvucong.phuyen.go.v.vn</a> , bưu chính hoặc trực tiếp đến Bộ phận Một cửa cấp huyện	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		tạo. - Đối với giải thể trung tâm học tập cộng đồng tư thực: 10 ngày làm việc và 15 ngày			vực giáo dục	tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
<b>2</b>	<b>Lĩnh vực: Cơ sở giáo dục khác (01 TTHC)</b>					
03	Thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện các chương trình xóa mù chữ và chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở	- 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Giáo dục và Đào tạo hoàn thành báo cáo thẩm định; - 05 ngày làm việc, kể từ ngày có báo cáo thẩm định Chủ tịch UBND cấp huyện thông báo kết quả bằng văn bản	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> , bưu chính hoặc trực tiếp đến Bộ phận Một cửa cấp huyện	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính được bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo

**B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>I</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN</b>					
	<b>Lĩnh vực: Giáo dục mầm non (03 TTHC)</b>					
01		25 ngày làm việc, kể từ ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày	Những nội dung còn lại của thủ tục

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục	nhận đủ hồ sơ hợp lệ	hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.go.v.vn">dichvucong.phuyen.go.v.vn</a> , bưu chính hoặc trực tiếp đến Bộ phận Một cửa cấp huyện		05/10/2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
02	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.go.v.vn">dichvucong.phuyen.go.v.vn</a> , bưu chính hoặc trực tiếp đến Bộ phận Một cửa cấp huyện	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
03	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	<p>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp huyện thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 15 ngày làm việc và 10 ngày</p>	G hồ sơ qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.go.vn">dichvucong.phuyen.go.vn</a> , bưu chính hoặc trực tiếp đến Bộ phận Một cửa cấp huyện	Không	<p>- Luật Giáo dục năm 2019;</p> <p>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</p>	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						và Đào tạo
<b>Lĩnh vực: Giáo dục tiểu học (04 TTHC)</b>						
04	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	- 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, hoàn thành báo cáo thẩm định; - 05 ngày làm việc, kể từ ngày có báo cáo thẩm định Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo thông báo kết quả bằng văn bản	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> , hoặc Bộ phận Một cửa cấp huyện	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục.	Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
05	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> , hoặc Bộ phận Một cửa cấp huyện	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục.	Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính được bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của
06	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học	- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú	Không	- Luật Giáo dục năm 2019; - Nghị định số 125/2024/NĐ-	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp huyện thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho cơ quan, tổ chức, cá nhân. - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 15 ngày làm việc và 20 ngày	Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.go.v.vn">dichvucong.phuyen.go.v.vn</a> , bưu chính hoặc trực tiếp đến Bộ phận Một cửa cấp huyện		CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Bộ Giáo dục và Đào tạo
07	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học)	20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị giải thể trường tiểu học.	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.go.v.vn">dichvucong.phuyen.go.v.vn</a> , bưu chính hoặc trực tiếp đến Bộ phận Một cửa cấp huyện	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	
<b>Lĩnh vực: Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (03 TTHC)</b>						
08	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường	20 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức thẩm định hồ sơ, trình	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.go.v.vn">dichvucong.phuyen.go.v.vn</a> , bưu chính hoặc trực tiếp đến Bộ phận Một cửa cấp huyện	Không	Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục.	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	mầm non tư thực hoạt động không vì lợi nhuận	Ủy ban nhân dân cấp huyện ra quyết định chuyển đổi				24/06/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
09	Chuyển đổi trường tiểu học tư thực, trường trung học cơ sở tư thực và trường phổ thông tư thực có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thực hoạt động không vì lợi nhuận	20 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện ra quyết định chuyển đổi	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> , bưu chính hoặc trực tiếp đến Bộ phận Một cửa cấp huyện	Không	Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục.	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24/06/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
10	Hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thực ở địa bàn có khu công nghiệp	17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thực	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> , bưu chính hoặc trực tiếp đến Bộ phận Một cửa cấp huyện	Không	Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24/06/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
<b>Lĩnh vực: Giáo dục trung học (01 THPT)</b>						
11	Tuyển sinh trung học cơ sở	Không có quy định	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a>	Không	- Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			v.vn, hoặc trực tiếp đến Phòng giáo dục và đào tạo, cơ sở giáo dục		Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; - Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 7; Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2, khoản 2 Điều 4, điểm d khoản 1 và đoạn đầu khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ	Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24/06/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Giáo dục và Đào tạo.	

**C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ**

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>I THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN</b>							
<b>Lĩnh vực: Giáo dục Mầm non ( 02 TTHC)</b>							
01	Thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ dân lập, tư thục	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	10 ngày làm việc và 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.ph.yuen.gov.vn">dichvucong.ph.yuen.gov.vn</a> , bưu chính hoặc trực tiếp đến Bộ phận Một cửa cấp huyện	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số
02	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị giải thể.	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.ph.yuen.gov.vn">dichvucong.ph.yuen.gov.vn</a> , bưu chính hoặc trực tiếp đến Bộ phận Một cửa cấp huyện	Không	- Luật Giáo dục năm 2019; - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong	số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>Lĩnh vực: Giáo dục Tiểu học (01 TTHC)</b>							
03	Thành lập trường tiểu học công lập, cho phép thành lập trường tiểu học tư thục	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học	10 ngày làm việc và 15 kể từ ngày hồ sơ nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> , bưu chính hoặc trực tiếp đến Bộ phận Một cửa cấp huyện	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
<b>Lĩnh vực: Giáo dục trung học (10 TTHC)</b>							
04	Thành lập trường trung học cơ sở công lập hoặc cho phép thành lập trường trung	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở, trường phổ thông có	10 ngày làm việc và 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	học cơ sở tư thực	nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở		<a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> , bưu chính hoặc trực tiếp đến Bộ phận Một cửa cấp huyện		Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
05	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động giáo dục	Cho phép trường trung học cơ sở, phổ thông có nhiều cấp học có cấp cao nhất là THCS hoạt động giáo dục	10 ngày làm việc và 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> , bưu chính hoặc trực tiếp đến Bộ phận Một cửa cấp huyện		Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục



STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
06	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động giáo dục trở lại	Cho phép trường trung học cơ sở, phổ thông có nhiều cấp học có cấp cao nhất là THCS hoạt động giáo dục trở lại	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Phòng GDĐT ban hành Quyết định hoạt động giáo dục trở lại và công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> , bưu chính hoặc trực tiếp đến Bộ phận Một cửa cấp huyện		Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
07	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	15 ngày làm việc và 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> , bưu chính hoặc trực tiếp đến Bộ phận Một cửa cấp huyện	Không	- Luật Giáo dục năm 2019; - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
08	Giải thể trường trung học cơ sở (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)	Giải thể trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)	20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị giải thể trường	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> , bưu chính hoặc trực tiếp đến Bộ phận Một cửa cấp huyện	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
09	Thành lập trung tâm học	Thành lập hoặc cho	10 ngày làm việc và 10	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ	Không	Nghị định số	Những nội dung còn lại

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	tập cộng đồng	phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng	ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc bưu chính hoặc trực tiếp đến Bộ phận Một cửa cấp huyện		125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
10	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại	07 ngày làm việc kể nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện cho phép trung tâm học tập cộng đồng công lập	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> , bưu chính hoặc trực tiếp đến Bộ phận Một cửa cấp		Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			hoạt động trở lại. Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo cho phép trung tâm học tập cộng đồng tư thực hoạt động trở lại.	huyện		động trong lĩnh vực giáo dục	trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
11	Chuyển trường đổi với học sinh trung học cơ sở	Chuyển trường đổi với học sinh trung học cơ sở	Không quy định	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> , bưu chính hoặc trực tiếp đến Bộ phận Một cửa cấp huyện	Không	Thông tư số 50/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi bổ sung một số điều tại Quyết định 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 941/QĐ-BGDĐT ngày 06/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, lĩnh vực Giáo dục trung học thuộc phạm vi chức

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						tháng 12 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông	năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
12	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở Việt Nam về nước	Không quy định	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> , bưu chính hoặc trực tiếp đến Bộ phận Một cửa cấp huyện		Thông tư số 50/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi bổ sung một số điều tại Quyết định 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 941/QĐ-BGDĐT ngày 06/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, lĩnh vực Giáo dục trung học thuộc phạm vi chức

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						tháng 12 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông.	năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
13	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở người nước ngoài	Không quy định	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> , bưu chính hoặc trực tiếp đến Bộ phận Một cửa cấp huyện		Thông tư số 50/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 941/QĐ-BGDĐT ngày 06/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, lĩnh vực Giáo dục trung học thuộc phạm vi chức

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
<b>II DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ</b>							
01	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập	10 ngày làm việc và 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp đến Bộ phận Một cửa cấp xã	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
02	Cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động trở lại	Cho phép cơ sở giáo dục	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/20	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		mầm non độc lập hoạt động trở lại		Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp đến Bộ phận Một cửa cấp xã		24 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
03	Sáp nhập, chia tách nhóm trẻ mẫu giáo độc lập	Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập	- 10 ngày làm việc và 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập công lập; - 10 ngày và 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp đến Bộ phận Một cửa cấp xã	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công



STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			Cơ sở giáo dục mầm non độc lập, dân lập, tư thục.				bổ thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
04	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non độc lập (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp đến Bộ phận Một cửa cấp xã	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
05	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình phổ cập tiểu học	Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">dichvucong.phuyen.gov.vn</a> hoặc trực tiếp đến Bộ phận Một cửa cấp xã	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo

**D. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ**

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính bị bãi bỏ	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
<b>I THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN</b>					
<b>Lĩnh vực: Giáo dục dân tộc</b>					
01	1.004496.000.0 0.00.H45	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục (*)	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Được công bố tại Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của UBND tỉnh Phú Yên
02	1.004545.000.0 0.00.H45	Thành lập trường phổ thông dân tộc bán trú (*)	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	UBND huyện	Được công bố tại Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của UBND tỉnh Phú Yên
03	2.001839.000.0 0.00.H45	Cho phép trường phổ thông dân tộc bán trú hoạt động giáo dục (*)	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	UBND huyện	Được công bố tại Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của UBND tỉnh Phú Yên
04	2.001837.000.0 0.00.H45	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc bán trú (*)	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	UBND huyện	Được công bố tại Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của UBND tỉnh Phú Yên
05	2.001824.000.0 0.00.H45	Chuyển đổi trường phổ thông dân tộc bán trú	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	UBND huyện	Được công bố tại Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của UBND tỉnh Phú Yên
06	1.005106.000.0	Công nhận xã	Thông tư	UBND huyện	Được công bố tại

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính bị bãi bỏ	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
	0.00.H45	đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	07/2016/TT-BGDĐT 22/3/2016 Quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014.		Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của UBND tỉnh Phú Yên
07	1.004439.000.0 0.00.H45	Thành lập trung tâm học tập cộng đồng	Nghị định 46/2017/NĐ-CP ngày 21/7/2017; Nghị định 135/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 Quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	UBND huyện	Được công bố tại Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của UBND tỉnh Phú Yên
08	1.00444.0000.0 0.00.H45	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại	Nghị định 46/2017/NĐ-CP ngày 21/7/2017; Nghị định 135/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 Quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	UBND huyện	Được công bố tại Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của UBND tỉnh Phú Yên
09	1.005097.000.0 0.00.H45	Đề nghị đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã	Thông tư 25/2023/TT-BGDĐT ngày 27/3/2023 Quy định về đánh giá,	UBND huyện	Được công bố tại Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 02/02/2024 của UBND tỉnh Phú Yên

<b>STT</b>	<b>Mã số TTHC</b>	<b>Tên thủ tục hành chính bị bãi bỏ</b>	<b>Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính</b>	<b>Cơ quan thực hiện</b>	<b>Ghi chú</b>
			công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã, huyện, tỉnh		

**Ghi chú:**

(\*) Các TTHC này bị bãi bỏ do được rà soát, thống kê là TTHC nội bộ. (Việc thành lập, cho phép hoạt động, sáp nhập, chia tách, giải thể đối với các cơ sở giáo dục này do cơ quan nhà nước có thẩm quyền đề nghị và thành lập)

---

---

**VĂN PHÒNG UBND TỈNH PHÚ YÊN XUẤT BẢN**

Địa chỉ: 07 Độc Lập, TP. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên;

Điện thoại: 057.3828747;

Fax: 057.3824842;

Email: [congbao@phuyen.gov.vn](mailto:congbao@phuyen.gov.vn);

Website: <http://congbao.phuyen.gov.vn>;

In tại: Trung tâm Truyền thông.